

Số: 36 /TB-HĐTD

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh dự thi theo số báo danh, theo phòng thi và sơ đồ vị trí phòng thi kỳ thi tuyển viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Định năm 2020 (Vòng 1)

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-SYT ngày 30/12/2020 của Sở Y tế về Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Định năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2199/QĐ-SYT ngày 31/12/2020 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Định năm 2020;

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Định năm 2020 thông báo danh sách thí sinh dự thi theo số báo danh, theo phòng thi và sơ đồ vị trí phòng thi tại địa điểm thi cụ thể như sau:

1. Danh sách thí sinh dự thi môn Kiến thức chung: 783 thí sinh, được chia thành 26 phòng thi.

2. Danh sách thí sinh dự thi môn Tiếng Anh: 763 thí sinh, được chia thành 26 phòng thi, trong đó:

- Thí sinh dự thi môn Tiếng Anh - Bậc 1: 578 thí sinh, được chia từ phòng thi số 01 đến phòng thi số 20;

- Thí sinh dự thi môn Tiếng Anh - Bậc 2: 185 thí sinh, được chia từ phòng thi số 21 đến phòng thi số 26.

3. Danh sách thí sinh dự thi môn Tin học: 764 thí sinh, được chia thành 26 phòng thi.

4. Sơ đồ vị trí phòng thi tại địa điểm thi: Trường THPT Quốc Học Quy Nhơn (Số 09, Trần Phú, thành phố Quy Nhơn).

(Có danh sách phòng thi và sơ đồ vị trí phòng thi cụ thể kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Bình Định năm 2020 thông báo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Tổ Giám sát (Sở Nội vụ);
- Ban Giám sát;
- Trang thông tin Điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB, HĐTD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 01

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	001	Nguyễn Hữu Ái		20/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	002	Đỗ Thị Phú Ái		27/5/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	003	Trần Thúy Ái		30/3/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
4	004	Phan Thị Mỹ An		22/5/1992	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	005	Đinh Ngọc Ân	02/4/1991		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
6	006	Nguyễn Quốc Anh	02/3/1982		Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
7	007	Trần Thị Phương Anh		02/3/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
8	008	Nguyễn Thị Kim Anh		08/02/1994	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
9	009	Trần Ủy Anh	01/3/1989		Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
10	010	Nguyễn Việt Anh	31/3/1991		Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	011	Lê Minh Anh		05/02/1991	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
12	012	Nguyễn Lê Ngọc Anh		16/4/1993	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
13	013	Hồ Thị Ánh		30/8/1988	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	014	Nguyễn Lê Ngọc Ánh		17/6/1993	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	015	Huỳnh Thị Ánh		05/6/1996	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	016	Nguyễn Kế Ba	17/6/1997		Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	017	Trương Thị Thu Bích		08/4/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	018	Lê Thị Bích		20/6/1998	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	019	Võ Biết	02/01/1992		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	020	Đào Trần Bình	16/11/1992		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	021	Thái Nguyên Bình		29/9/1988	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
22	022	Đinh Thị Bíp		19/5/1994	An Vinh - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
23	023	Nguyễn Xuân Bông	10/4/1993		Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	024	Lê Lin Ca		26/6/1981	Phước Mỹ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
25	025	Hoàng Dạ Cẩm		30/3/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	026	Nguyễn Thị Huyền Cẩm		28/4/1988	Phường Lê Lợi - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
27	027	Phan Thị Cẩm		22/10/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	028	Bùi Thanh Cẩm		19/01/1999	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
29	029	Đinh Văn Can	03/7/1995		An Vinh - An Lão - Bình Định	Dược sĩ đại học	
30	030	Đinh Văn Cay	31/12/1998		Canh Liên - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
LÊ QUANG HÙNG

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 02

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	031	Phạm Thị Mỹ Châu		13/8/1986	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
2	032	Lê Văn Chế	06/8/1988		Xuân Lộc - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Đại học ngành Kỹ thuật điện, điện tử	
3	033	Nguyễn Thị Mỹ Chi		26/10/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
4	034	Nguyễn Thị Kim Chi		04/02/1993	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	035	Phạm Văn Chiến	03/02/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
6	036	Đỗ Thị Chín		19/5/1993	Mỹ An - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	037	Huỳnh Thị Chung		10/5/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	038	Hồ Thị Thanh Chung		01/8/1993	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	039	Tổng Thị Có		11/4/1994	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	040	Nguyễn Thị Tuấn Công		20/10/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
11	041	Từ Phụng Cửa		05/9/1994	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Đại học ngành Hộ sinh	
12	042	Dương Lê Tuấn Cường	26/11/1995		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
13	043	Lê Văn Cường	11/11/1988		Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
14	044	Võ Thanh Đài		26/8/1995	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	045	Nguyễn Huỳnh Thị Anh Đài		23/5/1992	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	046	Nguyễn Đình Dân	26/5/1993		Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
17	047	Nguyễn Thị Hà Dân		17/4/1990	Tây Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	048	Phan Minh Dân	25/12/1991		Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	049	Nguyễn Hữu Đang	22/8/1997		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	050	Mai Thị Đặng		16/7/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
21	051	Võ Thị Danh		22/8/1992	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	052	Nguyễn Thị Út Đào		20/12/1992	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
23	053	Lê Minh Đạt	20/02/1984		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
24	054	Nguyễn Thị Diễm Đạt		01/11/1992	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	055	Kiệt Thành Đạt	09/02/1996		Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
26	056	Phạm Thị Hồng Diễm		16/8/1992	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	057	Nguyễn Thị Thanh Diễm		26/9/1989	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
28	058	Trương Hồng Diễm		01/01/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	059	Lê Thị Diễm		26/6/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	060	Lê Thị Diễm		15/12/1997	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 03

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	061	Đoàn Thị Diễm		17/01/1997	Cát Nhon - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	062	Trần Thị Diễm		19/5/1998	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	063	Hà Thị Ngọc Diễm		24/02/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	064	Lê Thị Hồng Diễm		16/7/1993	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
5	065	Trần Thị Ngọc Diễm		16/10/1992	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng	
6	066	La Thị Kiều Diễm		05/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	067	Đỗ Thị Hoa Diên		20/12/1989	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
8	068	Nguyễn Thị Diệp		06/8/1997	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	069	Từ Thanh Diệp	07/8/1989		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
10	070	Giáp Thị Ái Diệu		24/6/1990	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	071	Nguyễn Thị Diệu		02/12/1992	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	072	Trần Thị Thu Diệu		20/12/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	073	Hà Thị Mỹ Diệu		02/8/1993	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	074	Nguyễn Thị Mỹ Diệu		27/7/1991	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	075	Nguyễn Thị Hồng Diệu		07/10/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
16	076	Nguyễn Hữu Định	21/3/1994		Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	077	Võ Nguyên Ngọc Đoàn		30/12/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	078	Hoàng Ngọc Doanh		12/12/1983	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	079	Lê Văn Đồng	22/10/1989		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
20	080	Lê Anh Đức	29/7/1996		Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	081	Hồ Thị Ngọc Đức		06/9/1985	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
22	082	Võ Thành Đức	20/11/1993		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
23	083	Nguyễn Minh Đức	09/01/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
24	084	Đinh Thị Dung		02/12/1998	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	085	Trương Thị Dung		26/6/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	086	Từ Thanh Dũng	01/6/1989		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	087	Lâm Đức Dũng	24/9/1996		121 B Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
28	088	Quảng Thị Dương		01/9/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
29	089	Nguyễn Thủy Dương		07/10/1988	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
30	090	Huỳnh Thị Mỹ Duyên		15/3/1995	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 04

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	091	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		14/6/1999	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
2	092	Nguyễn Thị Duyên		20/4/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
3	093	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		28/9/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	094	Võ Hồng Duyên		20/6/1994	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	095	Võ Thị Duyên		20/12/1998	Ấn Thanh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	096	Nguyễn Thị Hồng Duyên		06/9/1992	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	097	Hồ Thị Duyên		28/10/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	098	Đào Thị Thủy Duyên		20/3/1998	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	099	Trần Mỹ Duyên		01/7/1996	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
10	100	Nguyễn Thị Duyên		20/10/1988	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	101	Lê Thị Mỹ Duyên		02/10/1996	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	102	Nguyễn Thị Duyên		25/12/1997	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	103	Nguyễn Thị Ái Duyên		22/01/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
14	104	Huỳnh Thị Kim Duyên		26/9/1997	Ấn Hào Tây - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Luật	
15	105	Nguyễn Thị Duyên		20/02/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	106	Trần Thị Mỹ Duyên		10/11/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	107	Phạm Thị Em		05/10/1980	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	108	Hà Thị Trà Giang		10/12/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	109	Trần Thị Kiều Giang		20/6/1994	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	110	Phan Thị Giêng		02/01/1994	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
21	111	Đào Thị Bích Hà		28/7/1981	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	112	Nguyễn Thị Ngọc Hà		12/6/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
23	113	Trần Thị Hà		06/6/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	114	Lê Ngọc Hà		01/11/1996	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	115	Nguyễn Thị Hà		16/12/1984	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	116	Võ Thị Hồng Hà		22/11/1996	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	117	Lê Thị Thanh Hà		20/9/1998	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	118	Lê Thu Hà		29/12/1994	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Dược sĩ đại học	
29	119	Võ Thị Hà		21/6/1994	Nhơn Hải - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	120	Nguyễn Thị Hà		10/02/1990	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 24 tháng 4 năm 2021
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 05

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	121	Nguyễn Thị Bảo Hạ		20/10/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	122	Bùi Thị Hạ		02/8/1990	Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	123	Lê Thị Hai		20/3/1998	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	124	Trần Thị Hải		19/3/1990	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	125	Hồ Thế Hải	22/12/1994		Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ y học dự phòng	
6	126	Đặng Văn Hải	26/10/1992		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
7	127	Trần Thị Hải		11/01/1994	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	128	Huỳnh Thị Bảo Hân		24/5/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	129	Đinh Thị Mỹ Hân		09/3/1993	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	130	Lương Thị Gia Hân		15/9/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	131	Nguyễn Thị Hân		22/4/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	132	Nguyễn Hiếu Hân	25/12/1995		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	133	Hoàng Thị Kim Hằng		07/3/1987	Ân Đức - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	134	Nguyễn Thị Thủy Hằng		06/6/1992	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	135	Võ Thị Thanh Hằng		01/12/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	136	Lý Thị Hằng		21/10/1996	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	137	Nguyễn Thị Thu Hằng		08/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	138	Nguyễn Thị Hằng		08/5/1998	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	139	Nguyễn Thị Mỹ Hằng		09/10/1995	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	140	Nguyễn Thị Thủy Hằng		06/12/1994	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	141	Nguyễn Thị Thủy Hằng		06/01/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	142	Đặng Thị Diệu Hằng		13/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	143	Phan Thị Lệ Hằng		20/02/1995	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	144	Trần Thị Hằng		28/02/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	145	Tạ Thị Hằng		27/02/1998	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	146	Đặng Thị Thủy Hằng		09/11/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	147	Nguyễn Thị Thu Hằng		12/02/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
28	148	Bùi Thị Thanh Hằng		16/12/1988	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
29	149	Nguyễn Thị Thanh Hằng		01/10/1998	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
30	150	Nguyễn Thanh Hằng		13/11/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 06

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	151	Nguyễn Thị Lệ Hằng		12/12/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
2	152	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh		03/8/1991	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
3	153	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		10/8/1993	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
4	154	Phan Thị Hạnh		15/9/1994	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
5	155	Nguyễn Thị Bích Hạnh		14/6/1992	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	156	Huỳnh Thị Hạnh		26/4/1982	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
7	157	Nguyễn Thị Hạnh		30/6/1991	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
8	158	Phan Thị Mỹ Hạnh		13/02/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	159	Thái Nguyên Hạnh		12/10/1993	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
10	160	Lê Hồng Hạnh		21/11/1995	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
11	161	Lê Văn Hào	03/8/1992		Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	162	Nguyễn Thị Hào		10/9/1991	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	163	Phan Thị Minh Hào		10/02/1992	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	164	Lê Thị Hào		10/11/1992	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	165	Phan Xuân Hậu	25/4/1999		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
16	166	Võ Thị Hậu		10/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	167	Phan Thị Mỹ Hậu		02/6/1997	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	168	Huỳnh Thị Như Hậu		15/01/1994	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	169	Đỗ Thị Hậu		20/9/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	170	Phạm Ngọc Hậu	24/01/1994		Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
21	171	Nguyễn Văn Hậu	16/9/1988	1/0/1900	Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Môi trường	
22	172	Phạm Thị Hiền		20/11/1990	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	173	Nguyễn Văn Hiền	01/01/1979		Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
24	174	Đỗ Thị Ngọc Hiền		02/3/1991	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
25	175	Phan Thị Thu Hiền		02/3/1998	Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	176	Võ Minh Hiền	14/7/1992		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	177	Bùi Thị Thu Hiền		24/4/1993	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
28	178	Nguyễn Thu Hiền		22/9/1993	107/5 Trần Bình Trọng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	179	Phạm Thị Bút Hiền		10/10/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
30	180	Trần Thị Hiền		13/12/1983	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 07

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	181	Bùi Thị Lệ Hiền		18/7/1995	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	182	Lê Thị Thu Hiền		05/8/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	183	Lê Thị Lệ Hiền		27/4/1998	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	184	Phan Thu Hiền		06/3/1993	50 Hoàng Quốc Việt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	185	Nguyễn Thị Hiền		06/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	186	Lê Thị Ngọc Hiền		24/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	187	Trần Thị Hiền		02/02/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	188	Trương Thị Hiền		20/4/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	189	Phan Thị Thu Hiền		13/12/1998	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
10	190	Ngô Thị Hiệp		03/8/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
11	191	Nguyễn Thị Hiệp		18/10/1996	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	192	Phạm Thị Mỹ Hiệp		20/12/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	193	Mai Thị Thu Hiệp		10/11/1993	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	194	Trần Thị Hiếu		10/3/1992	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	195	Nguyễn Trọng Hiếu	17/8/1993		An Hòa - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
16	196	Nguyễn Thị Diễm Hiếu		03/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	197	Nguyễn Thị Minh Hiếu		10/3/1993	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	198	Phạm Thị Hiếu		24/10/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	199	Phạm Thị Hoa		05/4/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	200	Nguyễn Thị Bích Hoa		26/10/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	201	Nguyễn Thị Tuyết Hoa		22/02/1992	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	202	Ngô Thị Hoa		22/01/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
23	203	Trịnh Thị Hoa		10/12/1988	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
24	204	Đặng Thị Lệ Hoa		09/7/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	205	Nguyễn Thái Hòa	14/02/1988		Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Khoa học máy tính	
26	206	Đặng Thu Hoài		06/5/1999	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	207	Lê Kim Hoài		15/6/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
28	208	Lâm Hữu Hoàng	26/02/1994		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	209	Nguyễn Trường Hội	19/9/1993		Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
30	210	Trần Thị Tuyết Hồng		14/7/1991	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 08

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	211	Võ Phước Hồng	30/3/1989		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	212	Nguyễn Thị Ánh Hồng		12/8/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	213	Nguyễn Mai Hồng		05/9/1998	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	214	Nguyễn Thị Hồng		26/5/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	215	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		24/4/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	216	Đỗ Thị Thu Hồng		14/7/1999	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	217	Bùi Thị Mỹ Hồng		01/10/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	218	Ngô Thị Mỹ Hồng		06/01/1993	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	219	Lê Thị Bích Hồng		06/02/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	220	Nguyễn Thị Ái Hợp		15/6/1995	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	221	Nguyễn Thị Huệ		06/8/1998	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	222	Trương Thị Hồng Huệ		26/02/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	223	Nguyễn Thị Huệ		20/7/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	224	Nguyễn Thị Linh Huệ		22/9/1996	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	225	Huỳnh Thị Linh Huệ		08/6/1992	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	226	Lê Thị Huệ		25/10/1994	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	227	Lê Nguyên Hùng	15/11/1986		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	228	Nguyễn Sỹ Hưng	27/7/1996		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	229	Phạm Thu Hương		20/7/1996	Vĩnh Hòa - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	230	Đinh Thị Hương		22/5/1996	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	231	Trần Thị Kim Hương		12/02/1995	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	232	Cao Thị Hương		07/5/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
23	233	Nguyễn Thị Thu Hương		21/01/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	234	Ngô Thị Hương		20/8/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	235	Đỗ Thị Hương		16/3/1997	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	236	Đinh Thị Thanh Hương		29/9/1994	An Hưng - An Lão - Bình Định	Dược sĩ đại học	
27	237	Trần Thị Hường		29/3/1993	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	238	Nguyễn Quốc Huy	01/6/1992		Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
29	239	Nguyễn Thị Mộng Huy		17/5/1995	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
30	240	Nguyễn Mộng Huy	23/10/1979		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

T.M. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 09

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	241	Phan Lê Huyền		16/9/1992	Thị trấn Diệu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	242	Nguyễn Thị Út Huyền		10/11/1998	Phường Ghénh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	243	Cao Trần Hồng Huyền		16/5/1998	Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	244	Lê Thị Minh Huyền		27/6/1990	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	245	Nguyễn Thị Bích Huyền		01/11/1993	Ân Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	246	Phạm Thị Ngọc Huyền		26/02/1996	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	247	Lê Thị Ngọc Huyền		10/8/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	248	Phan Nữ Minh Huyền		16/6/1999	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	249	Đỗ Thị Mai Huyền		02/7/1988	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
10	250	Vũ Trần Bảo Huyền		08/12/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Thạc sĩ Y tế công cộng	
11	251	Huỳnh Hoàng Huyền	12/10/1988		Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
12	252	Dương Thị Minh Huyền		24/12/1995	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	253	Huỳnh Thị Huyền		05/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	254	Đinh Thị Kim KaLi		03/8/1995	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
15	255	Lê Thị Minh Kha		23/02/1993	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	256	Nguyễn Văn Khả	25/10/1986		Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
17	257	Đinh Thị Khấn		20/10/1996	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	258	Nguyễn Quốc Khánh	03/7/1978		Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
19	259	Nguyễn Thị Khiêm		22/12/1995	Xuân Cảnh - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	260	Lê Anh Khoa	01/01/1997		Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	261	Nguyễn Thị Bích Khuê		01/01/1987	Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
22	262	Đặng Thị Hồng Khương		06/8/1994	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
23	263	Đinh Thị Khương		10/11/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
24	264	Thái Thị Mỹ Kiều		14/02/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	265	Lê Ngọc Diễm Kiều		30/9/1997	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	266	Nguyễn Thị Thảo Kiều		02/8/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	267	Đặng Hồng Kiều		07/10/1992	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	268	Phạm Thị Diễm Kiều		12/3/1993	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	269	Châu Thị Kiều		10/01/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	270	Trần Thị Thủy Kiều		12/02/1992	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 24 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 10

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	271	Võ Thị Xuân Kiều		09/6/1990	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
2	272	Nguyễn Vũ Kỳ	06/10/1995		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
3	273	Phạm Thị Kỳ		28/01/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	274	Trà Thị Kim Lai		12/4/1990	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	275	Đặng Thị Lài		17/12/1998	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	276	Huỳnh Thị Thái Lài		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	277	Hồ Trường Lâm	05/4/1991		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	278	Đặng Thị Lắm		20/6/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
9	279	Ngô Vũ Minh Lan		10/7/1980	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
10	280	Nguyễn Thị Kim Lan		10/12/1997	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	281	Trần Thị Thanh Lan		26/9/1994	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
12	282	Võ Thị Lánh		02/11/1990	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
13	283	Đặng Thị Hương Lánh		29/3/1996	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	284	Nguyễn Thị Lê		01/01/1994	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
15	285	Trần Thị Lê		26/01/1987	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	286	Lê Ngọc Lễ	17/4/1999		Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
17	287	Bùi Thị Mỹ Lệ		20/11/1997	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	288	Phạm Thị Lệ		25/6/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	289	Trần Thị Mỹ Lệ		20/10/1998	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
20	290	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		10/11/1995	Phường Hoài Tân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	291	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		06/8/1993	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	292	Đỗ Thị Lệ		12/02/1994	Canh Hòa - Văn Canh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	293	Nguyễn Thị Liên		12/7/1993	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
24	294	Phú Thị Bích Liên		03/6/1989	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	295	Lê Thị Kim Liên		07/6/1993	Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	296	Trần Thị Kim Liên		07/02/1997	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	297	Đoàn Thị Ái Liên		03/12/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	298	Nguyễn Thị Liễu		25/9/1993	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	299	Châu Trúc Linh		29/9/1996	69/4 Tô Hiến Thành - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
30	300	Nguyễn Thị Thủy Linh		23/4/1998	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 11

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	301	Huỳnh Thị Kim Linh		10/8/1997	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	302	Nguyễn Thị Ngọc Linh		30/11/1993	Ân Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	303	Trần Thị Mỹ Linh		09/8/1997	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	304	Nguyễn Thị Mỹ Linh		02/01/1992	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	305	Nguyễn Thị Chi Linh		10/10/1998	Nhơn Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	306	Huỳnh Bảo Linh		23/12/1996	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	307	Đỗ Thị Mỹ Linh		05/10/1998	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
8	308	Phạm Thị Linh		01/4/1998	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
9	309	Nguyễn Thị Mỹ Linh		22/02/1994	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	310	Trịnh Thị Mỹ Linh		25/01/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	311	Nguyễn Thị Thùy Loan		04/8/1996	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	312	Đào Thị Loan		20/7/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	313	Tạ Thị Kim Loan		16/01/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
14	314	Trần Thị Loan		10/10/1994	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	315	Nguyễn Thị Thu Loan		28/8/1993	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	316	Lê Nguyễn Kiều Loan		29/9/1998	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	317	Ngô Thị Bích Loan		20/11/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	318	Nguyễn Thị Lộc		02/6/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	319	Phan Tấn Lợi	02/10/1996		Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
20	320	Võ Thị Long		01/6/1991	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	321	Lê Thị Lự		11/7/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	322	Nguyễn Thành Luân	22/11/1987		Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	323	Nguyễn Đại Luân	20/11/1994		Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
24	324	Lê Võ Lực	19/02/1991		Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
25	325	Đặng Thị Lược		19/9/1989	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	326	Nguyễn Thị Lữ		21/8/1998	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	327	Nguyễn Văn Luyện	04/01/1995		Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	328	Đặng Thị Kim Ly		10/8/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	329	Mai Thị Trúc Ly		20/4/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	330	Nguyễn Quỳnh Ly		12/4/1991	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 04 tháng 4 năm 2021

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 12

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	331	Võ Thị Ly		20/10/1993	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	332	Huỳnh Thị Ái Mỹ Ly Ly		28/5/1990	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	333	Phan Thị Diễm Ly		22/01/1986	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
4	334	Trần Thị Như Lý		25/8/1996	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	335	Bùi Thị Lý		05/7/1995	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	336	Nguyễn Thị Lý		02/8/1992	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
7	337	Huỳnh Thị Hải Lý		02/02/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	338	Nguyễn Thị Lệ Mai		16/01/1994	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
9	339	Nguyễn Thị Diệu Mai		02/01/1997	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
10	340	Đinh Thị Mai		16/11/1993	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
11	341	Nguyễn Thị Kiều Mi		30/8/1997	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	342	Nguyễn Hòa Mi		12/02/1992	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	343	Võ Thị Miên		26/6/1977	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
14	344	Nguyễn Thị Mơ		02/4/1994	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	345	Võ Thị Mót		10/3/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	346	Bùi Thị Mười		06/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	347	Nguyễn Trà My		01/8/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	348	Nguyễn Thị Hà My		15/9/1992	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
19	349	Nguyễn Thị Diễm My		08/12/1991	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	350	Hà Thị My		06/10/1996	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	351	Trịnh Thị Kiều Mỹ		03/6/1993	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	352	Nguyễn Thị Mỹ		15/10/1990	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	353	Cao Thị Mỹ		10/4/1999	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	354	Nguyễn Thị Quỳnh Mỹ		10/11/1993	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	355	Võ Thị Thu My		06/01/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	356	Lê Ma Đô Na	26/3/1991		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	357	Nguyễn Phương Nam	24/10/1998		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	358	Huỳnh Hoài Nam	09/10/1988		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	359	Phan Thị Hằng Nga		27/6/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
30	360	Lê Thị Thanh Nga		10/8/1986	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

T.M. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 13

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

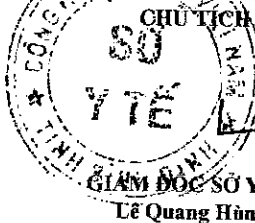
Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	361	Đặng Thị Thúy Nga		01/12/1999	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
2	362	Huỳnh Thị Nga		07/9/1989	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	363	Võ Thị Hồng Nga		07/11/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	364	Hồ Thị Mỹ Nga		12/11/1993	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	365	Lê Vũ Tuyết Nga		19/10/1997	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	366	Nguyễn Thị Ngà		17/7/1996	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	367	Trần Thị Như Ngà		18/4/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
8	368	Phan Thị Bích Ngân		20/9/1993	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
9	369	Võ Thị Tường Ngân		08/4/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	370	Phạm Thị Tố Ngân		12/6/1991	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
11	371	Trần Thị Thúy Ngân		10/7/1998	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	372	Lê Thị Kim Ngân		03/12/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
13	373	Nguyễn Lê Út Ngân		10/10/1998	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
14	374	Nguyễn Lâm Huyền Ngân		22/4/1990	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	375	Phạm Thị Việt Ngân		25/8/1998	Ân Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	376	Huỳnh Thị Thùy Ngân		10/11/1998	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	377	Nguyễn Thị Yến Ngân		12/7/1996	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	378	Trần Thị Thanh Ngân		17/12/1998	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	379	Trần Thị Thu Ngân		16/01/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	380	Nguyễn Thị Trúc Ngân		29/01/1996	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
21	381	Võ Thị Thu Ngân		10/12/1997	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
22	382	Nguyễn Thị Thanh Ngân		13/12/1997	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
23	383	Lê Tấn Nghi	07/8/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	384	Nguyễn Kim Nghĩa	22/5/1993		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
25	385	Nguyễn Thị Bích Ngọc		30/12/1992	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	386	Nguyễn Thị Ngọc		09/10/1990	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	387	Nguyễn Thị Kim Ngọc		03/6/1999	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	388	Lê Thị Ngọc		31/01/1990	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	389	Lê Văn Ngọc	16/4/1997		Ân Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
30	390	Đặng Thị Mỹ Ngọc		04/11/1997	Tây Phú - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 14

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

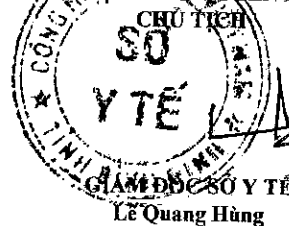
STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	391	Trần Thị Tố Nguyên		06/02/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	392	Đỗ Thành Nguyên	10/10/1992		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
3	393	Nguyễn Thị Nguyệt		07/9/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	394	Trần Minh Nguyệt		06/02/1997	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	395	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		10/01/1986	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
6	396	Ngô Thị Hồng Nhã		12/10/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	397	Nguyễn Hòa Nhã		22/11/1993	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
8	398	Trần Thị Kim Nhân		10/4/1995	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	399	Nguyễn Thị Thanh Nhân		29/3/1986	Phường Ngô Mỹ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
10	400	Phan Thị Kim Nhân		15/6/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	401	Trần Thị Mỹ Nhân		02/02/1993	Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	402	Trần Thị Nhân		25/9/1980	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	403	Nguyễn Thị Nhân		08/10/1994	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
14	404	Hồ Xuân Nhân	15/01/1997		Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
15	405	Phan Thị Bích Nhạn		07/7/1996	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
16	406	Huỳnh Thị Bích Nhạn		20/6/1995	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	407	Trần Thị Thu Nhạn		10/02/1988	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	408	Nguyễn Thị Thanh Nhàng		01/3/1989	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	409	Ngô Nữ Nhất		10/11/1994	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	410	Phan Xuân Nhật	26/3/1986		Thị trấn Chi Thạnh - Tuy An - Phú Yên	Y sĩ Y học cổ truyền	
21	411	Huỳnh Thị Yến Nhật		10/10/1997	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	412	Đinh Thị Nheng		22/10/1995	An Hưng - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
23	413	Trần Đỗ Ai Nhi		24/4/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	414	Nguyễn Thị Nhi		10/11/1993	Ấn Hào Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	415	Đinh Thị Nhi		14/6/1994	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
26	416	Trương Thị Hồng Nhi		12/5/1997	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
27	417	Lê Thị Hồng Nhi		26/4/1994	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	418	Nguyễn Tâm Nhi		01/5/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	419	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/8/1998	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	420	Đoàn Thị Yến Nhi		27/11/1996	Vĩnh Sơn - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 15

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	421	Nguyễn Thị Nhi		22/7/1992	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	422	Lý Đông Nhi		26/02/1997	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	423	Nguyễn Thị Thùy Nhi		15/9/1997	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	424	Nguyễn Thị Ái Nhi		15/02/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
5	425	Nguyễn Văn Nhi		01/11/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	426	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/12/1993	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	427	Nguyễn Thị Hồng Nhị		17/8/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	428	Huỳnh Thị Hồng Nhiên		16/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
9	429	Nguyễn Thị Nhớ		10/02/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
10	430	Lê Thị Nhơn		30/8/1996	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
11	431	Dương Thị Nhơn		29/4/1992	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	432	Võ Thị Tố Như		30/10/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
13	433	Đào Thị Thanh Như		29/11/1999	Ấn Đức - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	434	Dương Khả Như		05/11/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	435	Trương Thị Quỳnh Như		21/01/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	436	Lê Thị Cẩm Nhung		28/8/1991	10 Lê Lợi - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
17	437	Lê Thị Tuyết Nhung		15/01/1990	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	438	Huỳnh Thị Thùy Nhung		20/02/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	439	Lê Thị Cẩm Nhung		28/10/1987	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
20	440	Võ Thị Ngọc Nhung		17/02/1999	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	441	Huỳnh Thị Cẩm Nhung		22/02/1996	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	442	Đỗ Thị Cẩm Nhung		12/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	443	Hồ Bá Niên	30/12/1991		Tây An - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
24	444	Huỳnh Thị Kim Ninh		24/12/1984	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
25	445	Võ Thị Nữ		05/5/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
26	446	Trương Thị Tố Nữ		20/10/1991	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	447	Nguyễn Thị Nữ		02/9/1994	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	448	Nguyễn Thị Như Nương		02/02/1994	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	449	Nguyễn Thị Hồng Ny		18/02/1993	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	450	Nguyễn Thị Kiều Oanh		14/4/1990	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 16

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	451	Đỗ Thị Oanh		10/9/1994	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	452	Đỗ Tú Oanh		03/12/1994	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	453	Lê Trần Mỹ Oanh		23/10/1994	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	454	Nguyễn Thị Kiều Oanh		28/12/1997	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	455	Trần Thị Kiều Oanh		04/01/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	456	Trần Bích Phận		20/3/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	457	Võ Thị Phấn		07/12/1997	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
8	458	Nguyễn Thị Phú		17/01/1985	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	459	Đỗ Hoàng Phúc	10/5/1992		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	460	Lê Thị Phương		08/12/1994	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	461	Huỳnh Thị Thanh Phương		12/6/1991	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	462	Nguyễn Thị Mai Phương		28/3/1995	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	463	Nguyễn Thị Tuyết Phương		19/02/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	464	Võ Thị Mỹ Phương		24/01/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
15	465	Võ Thị Phụng		15/4/1995	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	466	Trương Thị Bích Phượng		22/12/1988	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	467	Lê Thị Phượng		15/5/1994	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	468	Lê Bích Phượng		12/11/1992	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
19	469	Đinh Ngô Thúy Phương		18/12/1992	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
20	470	Huỳnh Thị Bích Phượng		12/5/1997	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	471	Huỳnh Ngọc Quân	21/4/1995		Thị trấn Ngõ Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
22	472	Võ Trung Quân	18/11/1992		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	473	Dương Ngọc Quang	02/02/1984		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
24	474	Nguyễn Đình Quanh	01/12/1997		Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	475	Nguyễn Thị Quế		04/5/1993	Ân Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	476	Nguyễn Thị Quế		10/6/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	477	Võ Thị Bích Qui		18/5/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	478	Bùi Ngọc Qui	19/9/1991		Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	479	Võ Thị Ngọc Qui		09/11/1996	Mỹ Đức - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	480	Phan Trần Qui	09/10/1991		Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 17

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	481	Lê Văn Quốc	18/7/1994		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
2	482	Phan Ngọc Quốc	30/7/1997		Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
3	483	Nguyễn Thị Quy		01/6/1994	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	484	Phan Thị Quý		27/11/1993	Thị trấn Bình Dương - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	485	Võ Thị Hạnh Quyên		05/4/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	486	Đoàn Thị Quyên		05/11/1994	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	487	Nguyễn Thảo Quyên		16/10/1995	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Gây mê hồi sức	
8	488	Trần Thị Thùy Quyên		24/4/1990	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	489	Huỳnh Thị Lệ Quyên		19/5/1992	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	490	Trần Thị Quyết		20/5/1993	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
11	491	Nguyễn Thị Như Quỳnh		23/4/1998	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	492	Nguyễn An Xuân Quỳnh		02/9/1988	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
13	493	Trần Thị Băng Sa		21/01/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	494	Bạch Thanh Sang	10/5/1984		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	495	Trần Thị Sang		04/4/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	496	Nguyễn Thanh Sang	27/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	497	Nguyễn Thị Sáng		01/10/1994	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	498	Nguyễn Võ Thị Song Sanh		11/6/1994	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	499	Lê Thị Sen		19/10/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	500	Nguyễn Thị Sen		08/3/1997	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	501	Lê Thị Hồng Siêng		18/02/1992	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	502	Nguyễn Hồng Sơn	06/6/1996		Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
23	503	Nguyễn Lâm Sơn	02/7/1993		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
24	504	Đoàn Lê Phi Sơn	29/11/1995		Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
25	505	Lê Thị Hồng Sơn		09/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
26	506	Nguyễn Thị Thu Sương		14/6/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	507	Trịnh Thị Sương		13/3/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	508	Hà Thị Ngọc Sương		18/7/1993	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	509	Nguyễn Thị Tuyết Sương		04/01/1990	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
30	510	Nguyễn Thị Sương		10/12/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỖ TỊCH
Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 18

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	511	Nguyễn Thị Pha Sy		11/11/1994	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
2	512	Bùi Văn Tám	20/8/1993		An Tân - An Lão - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
3	513	Nguyễn Thị Tám		25/9/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	514	Phan Thị Tâm		06/5/1993	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
5	515	Trần Thị Minh Tâm		10/7/1999	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	516	Trần Thị Thanh Tâm		06/3/1996	Tây Bình - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	517	Đỗ Văn Tân	20/02/1993		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
8	518	Nguyễn Bá Thạch	23/8/1987		Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
9	519	Hoàng Ngọc Thạch	09/11/1991		Ấn Tường Tây - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
10	520	Hà Trọng Thái	04/7/1990		Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
11	521	Hà Trần Thâm	18/4/1983		Thị trấn Vân Canh - Vân Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	
12	522	Lưu Thị Thắm		03/8/1991	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	523	Cao Thị Thắm		30/01/1993	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	524	Đào Thị Minh Thắm		22/9/1996	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	525	Trần Thị Hồng Thắm		25/02/1996	Canh Vinh - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	526	Hà Thị Hồng Thắm		15/01/1995	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	527	Võ Thị Hồng Thắm		03/6/1997	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	528	Phạm Thị Ngọc Thân		19/7/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	529	Lê Thị Hoài Thân		11/01/1993	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	530	Nguyễn Thị Thanh Thanh		15/8/1997	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	531	Đặng Thị Thu Thanh		28/10/1996	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	532	Trần Thị Thanh Thanh		20/10/1996	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	533	Võ Thị Lan Thanh		02/10/1992	Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	534	Mai Công Thành	27/5/1996		Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
25	535	Trần Thị Mỹ Thành		30/4/1999	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	536	Nguyễn Thị Ngọc Thanh		27/9/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	537	Trần Thị Cẩm Thao		01/6/1994	Bình Tường - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	538	Trần Thị Thu Thảo		17/5/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
29	539	Ngô Thị Bích Thảo		04/9/1993	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
30	540	Nguyễn Thị Thu Thảo		15/5/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

THỦ LƯU
CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIỆN CHỨC
SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 19

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	541	Huỳnh Thị Thảo		24/9/1996	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
2	542	Nguyễn Thị Bích Thảo		26/6/1989	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
3	543	Tô Thị Thanh Thảo		10/02/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	544	Đinh Thị Thảo		26/6/1996	Vĩnh Kim - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	545	Thái Thái Thảo		22/11/1996	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học dự phòng	
6	546	Lê Thị Phương Thảo		02/4/1994	Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	547	Trần Thanh Thảo		10/7/1997	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	548	Lê Bích Thảo		26/3/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
9	549	Đặng Thị Thu Thảo		16/12/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	550	Nguyễn Thị Thu Thảo		06/8/1991	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
11	551	Trần Thị Phương Thảo		19/12/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	552	Nguyễn Thị Thu Thảo		23/01/1996	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
13	553	Hồ Thu Thảo		05/01/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
14	554	Nguyễn Thị Thảo		20/12/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	555	Phan Thị Thật		08/11/1987	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
16	556	Nguyễn Văn Thật	10/6/1992		Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	557	Nguyễn Thị Thê		14/6/1991	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	558	Võ Thị Hồng Thi		10/5/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	559	Nguyễn Xuân Thi	08/11/1984		Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
20	560	Huỳnh Thị Phương Thi		24/5/1997	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	561	Nguyễn Huỳnh Thi	16/6/1987		12 Võ Mười - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
22	562	Lê Thị Ánh Thi		03/5/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	563	Nguyễn Thị Minh Thi		23/5/1994	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
24	564	Nguyễn Hoàng Thi	11/01/1995		Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	565	Nguyễn Văn Thi	30/12/1998		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
26	566	Nguyễn Thị Thiệt		20/12/1986	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	567	Nguyễn Thị Hồng Thịnh		07/8/1985	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
28	568	Đỗ Ngọc Thịnh	30/7/1995		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	569	Lê Thái Thịnh	09/02/1994		Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
30	570	Phạm Thị Kim Thịnh		26/6/1996	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 20

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	571	Dương Thị Thanh Thơ		02/4/1994	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	572	Đoàn Thị Mỹ Thơ		02/4/1993	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
3	573	Mai Thị Thọ		21/9/1997	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	574	Nguyễn Thị Thọ		01/10/1989	Ấn Thanh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
5	575	Võ Thị Kim Thoa		18/6/1996	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
6	576	Hồ Thị Kim Thoa		01/01/1989	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
7	577	Trần Thị Thoa		02/12/1990	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	578	Phan Thị Kim Thoa		20/5/1985	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	579	Hồ Cao Kim Thoa		20/11/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
10	580	Nguyễn Thu Thoa		24/11/1997	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	581	Võ Minh Thoa		26/12/1998	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	582	Huỳnh Thị Mỹ Thoa		25/12/1996	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	583	Nguyễn Thị Mỹ Thoa		10/10/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	584	Nguyễn Tân Thời	19/11/1994		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	585	Đặng Thị Lệ Thơm		22/01/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	586	Đặng Hà Mỹ Thu		08/8/2000	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	587	Phan Thị Thanh Thu		17/7/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	588	Đặng Thị Lệ Thu		03/8/1994	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	589	Nguyễn Thị Thu		12/4/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	590	Trần Thị Mĩ Thu		18/7/1984	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
21	591	Đoàn Thị Thu		07/12/1996	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	592	Ngô Thị Lệ Thu		22/6/1997	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	593	Nguyễn Bảo Thu		13/9/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
24	594	Nguyễn Anh Thu		14/10/1998	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	595	Ngô Thị Hiền Thu		07/5/1998	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	596	Nguyễn Thị Minh Thu		08/3/1998	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	597	Nguyễn Thị Mỹ Thuận		02/3/1994	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	598	Huỳnh Thị Thuận		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	599	Trần Thị Thức		14/3/1996	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	600	Nguyễn Thị Thức		01/01/1993	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021
TM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 21

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	601	Đinh Thị Thui		19/9/1995	An Quang - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
2	602	Đỗ Kim Thương		20/8/1986	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
3	603	Lê Thị Bích Thương		04/6/1991	Mỹ Hòa - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
4	604	Nguyễn Thị Hoài Thương		29/10/1988	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	605	Trương Minh Thương	25/10/1992		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
6	606	Nguyễn Thị Ngọc Thương		25/12/1997	Bình Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	607	Nguyễn Thị Thanh Thương		08/12/1998	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	608	Nguyễn Huỳnh Thương		10/01/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	609	Lâm Thị Thu Thủy		18/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	610	Trần Thị Thu Thủy		10/8/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
11	611	Trần Thị Kim Thủy		14/5/1996	EaBar - Buôn Đôn - Đắk Lắk	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	612	Đặng Thị Thanh Thủy		20/8/1991	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	613	Phạm Thị Thủy		04/11/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	614	Huỳnh Thị Thủy		25/02/1993	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	615	Đặng Thị Thủy		04/11/1992	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	616	Trần Thị Ngọc Thủy		10/11/1998	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Chẩn đoán hình ảnh	
17	617	Đặng Thị Thủy		01/02/1989	Cát Hạnh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	618	Trần Thị Diễm Thủy		16/12/1995	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	619	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		01/10/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
20	620	Lê Minh Thủy		29/9/1987	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
21	621	Hồ Thị Ngọc Thủy		05/3/1994	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	622	Nguyễn Thị Bích Thủy		01/01/1983	Canh Hiến - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
23	623	Nguyễn Thị Thu Thủy		02/8/1994	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	624	Nguyễn Thị Thủy		08/5/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	625	Đỗ Thị Thu Thủy		08/3/1988	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	626	Võ Thị Kim Thủy		25/6/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
27	627	Lê Thị Bích Thủy		22/3/1985	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	628	Đặng Thị Lệ Thủy		02/4/1991	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
29	629	Lê Thị Thủy		02/12/1993	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	630	Nguyễn Thị Thu Thủy		10/02/1999	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 22

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	631	Đỗ Thị Bích Thủy		25/02/1996	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
2	632	Đào Thị Mỹ Tiêm		07/5/1993	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
3	633	Nguyễn Thủy Tiên		26/6/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	634	Nguyễn Thị Ngọc Tín		26/9/1990	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	635	Lê Văn Tinh	25/7/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
6	636	Võ Cảnh Toàn	10/8/1997		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
7	637	Nguyễn Thái Toàn	09/5/1994		Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	638	Trần Thị Thanh Trà		04/10/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	639	Trần Thị Thanh Trà		12/02/1993	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	640	Võ Hoài Trâm		22/4/1998	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	641	Huỳnh Thị Lê Trâm		30/9/1998	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
12	642	Nguyễn Thị Bích Trâm		08/11/1994	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	643	Lê Lâm Huyền Trâm		22/12/1997	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	644	Nguyễn Thị Thanh Trâm		16/02/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	645	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		10/8/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	646	Từ Thị Mỹ Trâm		14/10/1992	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	647	Nguyễn Thị Thanh Trâm		15/11/1996	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	648	Lê Thị Trâm		29/01/1997	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
19	649	Nguyễn Thị Huyền Trân		25/9/1994	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	650	Nguyễn Thị Thu Trang		04/8/1992	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	651	Nguyễn Thủy Trang		26/8/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	652	Lê Thị Đài Trang		25/10/1995	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	653	Huỳnh Thị Kiều Trang		26/3/1989	Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quảng Ngãi - Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
24	654	Đặng Thị Kiều Trang		26/02/1998	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
25	655	Phạm Ngọc Trang	25/10/1993		103 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
26	656	Nguyễn Thị Hoàng Trang		20/4/1991	Mỹ Hòa - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
27	657	Nguyễn Thị Thủy Trang		28/02/1993	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	658	Nguyễn Thị Thủy Trang		17/11/1995	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
29	659	Nguyễn Thị Thủy Trang		06/11/1994	Bình Tú - Thăng Bình - Quảng Nam	Cao đẳng ngành dược	
30	660	Hồ Thủy Trang		05/12/1996	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 23

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	661	Nguyễn Thị Mỹ Trang		10/12/1982	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	662	Huỳnh Ngọc Trang		12/11/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	663	Nguyễn Thị Thùy Trang		17/01/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	664	Hà Thị Thùy Trang		20/10/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	665	Nguyễn Thị Huỳnh Trang		20/10/1995	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	666	Huỳnh Thị Ngọc Trang		06/12/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
7	667	Nguyễn Quang Trí	10/02/1996		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
8	668	Nguyễn Hữu Trí	20/12/1991		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	669	Trần Văn Trí	08/7/1999		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	670	Đặng Văn Triết	06/8/1983		Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
11	671	Nguyễn Minh Triều	02/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
12	672	Nguyễn Ngọc Minh Triều		27/7/1991	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	673	Trần Thị Mỹ Trinh		02/9/1985	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	674	Huỳnh Thị Trinh		26/6/1993	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	675	Lê Thị Tuyết Trinh		12/8/1982	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	676	Nguyễn Thị Trinh		26/4/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
17	677	Võ Út Trinh		10/8/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	678	Nguyễn Kiều Trinh		20/11/1997	Canh Hiên - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	679	Phan Huỳnh Tú Trinh		10/01/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	680	Lê Thị Hương Trinh		05/10/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
21	681	Lê Thị Thùy Trinh		01/5/1992	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	682	Huỳnh Thị Tú Trinh		10/01/1997	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	683	Nguyễn Phùng Trung Trinh		06/01/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	684	Nguyễn Tăng Thị Tiết Trinh		04/02/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	685	Hoàng Thục Trinh		03/10/1997	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	686	Đinh Thị Kim Trinh		12/8/1997	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
27	687	Nguyễn Trần Thùy Trinh		12/10/1991	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	688	Trần Ngọc Huệ Trinh		26/3/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	689	Trần Thị Cẩm Trinh		19/4/1992	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
30	690	Nguyễn Thị Tú Trinh		20/02/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 24

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	691	Luận Thị Trinh		03/10/1999	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
2	692	Nguyễn Thanh Trọng	21/8/1994		Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
3	693	Nguyễn Thị Trọng		01/11/1990	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	694	Võ Thị Thanh Trúc		19/9/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	695	Lê Thị Phương Trúc		23/12/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	696	Nguyễn Trần Trung	25/9/1995		Thị trấn Kồng Chro - Kồng Chro - Gia Lai	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
7	697	Võ Văn Trung	02/9/1992		Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
8	698	Trần Nam Trung	16/01/1997		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
9	699	Trương Thị Trường		25/02/1994	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	700	Nguyễn Nhật Trường	10/10/1995		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	701	Võ Thị Thu Truyền		12/02/1995	Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
12	702	Lê Thị Thanh Tú		26/8/1996	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	703	Bùi Xuân Từ	20/02/1995		Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
14	704	Nguyễn Thị Từ		08/12/1989	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	705	Lê Thanh Tuấn	04/02/1986		Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	
16	706	Trương Công Tuấn	10/4/1991		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
17	707	Nguyễn Văn Tương	10/5/1993		Cát Thắng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	708	Nguyễn Huy Tường	07/3/1994		Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
19	709	Nguyễn Văn Tường	09/6/1995		Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	710	Nguyễn Thị Tường		12/7/1991	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	711	Nguyễn Thị Kim Tuyền		11/5/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
22	712	Nguyễn Lê Tuyền		21/9/1997	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
23	713	Nguyễn Thị Ánh Tuyền		10/9/1999	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
24	714	Hồ Thị Bích Tuyền		05/4/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	715	Nguyễn Thị Băng Tuyết		17/8/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	716	Trần Thị Ánh Tuyết		02/9/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	717	Hà Thị Kim Tuyết		20/8/1979	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
28	718	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		05/5/1991	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	719	Đỗ Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	720	Ngô Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
31	721	Lê Thị Ánh Tuyết		26/02/1995	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021
PM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 25

BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	722	Lê Thị Thu Uyên		03/11/1994	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	723	Nguyễn Thị Tú Uyên		06/12/1997	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	724	Nguyễn Thị Thanh Vân		08/6/1996	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	725	Nguyễn Thị Khánh Vân		10/7/1997	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	726	Trần Thị Thanh Vân		25/4/1992	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	727	Nguyễn Thị Bích Vân		22/4/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	728	Trương Thị Thanh Vân		12/12/1992	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	729	Phan Thị Bích Vân		20/12/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	730	Nguyễn Đoàn Thanh Văn	14/01/1997		Ấn Tường Tây - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	731	Mộc Hà Văn	24/10/1992		Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	732	Phan Thị Vàng		03/02/1987	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	733	Trương Thị Tường Vi		23/8/1997	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
13	734	Mạn Tường Vi		04/8/1994	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
14	735	Nguyễn Thị Hiền Vi		29/9/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	736	Sô Thị Hà Vi		04/5/1995	Canh Hòa - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	737	Nguyễn Thị Tường Vi		25/01/1997	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
17	738	Phan Thị Vi		10/01/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	739	Tô Thị Tường Vi		03/02/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	740	Châu Thị Thảo Vi		30/11/1999	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	741	Lê Thị Tường Vi		24/10/1992	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
21	742	Lê Thị Hải Vi		08/02/1990	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	743	Lê Bích Viên		07/7/1996	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
23	744	Lê Thị Diễm Viên		02/01/1996	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	745	Huỳnh Quốc Việt	12/3/1989		Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
25	746	Lê Đức Việt	17/5/1995		Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	747	Trần Thương Vinh	14/9/1991		Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
27	748	Lê Hồng Vinh	24/01/1989		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	749	Nguyễn Hoàng Vũ	12/6/1995		Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	750	Võ Văn Vũ	26/7/1999		Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	751	Phạm Hoàng Vũ	10/8/1996		Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
31	752	Trần Lê Hoài Vũ	12/01/1995		Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định ngày 25 tháng 4 năm 2021
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 26

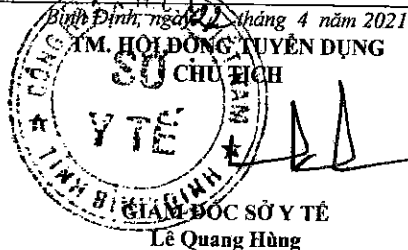
BUỔI: SÁNG

MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	753	Nguyễn Trần Anh Vũ	07/11/1988		03 Lữ Gia - Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
2	754	Nguyễn Thị Thu Vương		02/8/1992	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	755	Lê Minh Vương	02/10/1983		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	756	Lê Tường Vy		18/10/1997	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	757	Phạm Thị Thủy Vy		08/3/1996	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	758	Võ Thị Lan Vy		06/10/1995	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	759	Trần Trúc Vy		24/01/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
8	760	Nguyễn Đặng Khánh Vy		15/10/1983	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	761	Nguyễn Thị Hoài Vy		28/5/1994	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	762	Nguyễn Ý Vy		01/9/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
11	763	Trần Thị Hiền Vy		15/01/1997	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	764	Nguyễn Trúc Vy		22/12/1996	850 Hùng Vương - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
13	765	Đinh Thị Xanh		13/12/1994	Canh Thuận - Vân Canh - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
14	766	Đinh Thị Xôn		15/5/1997	Vĩnh Sơn - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
15	767	Trần Thị Thanh Xuân		11/9/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	768	Đinh Thị Xuân		14/11/1993	Vĩnh Kim - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	769	Đinh Thị Xuất		03/8/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	770	Trần Thị Xuyên		03/6/1998	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
19	771	Nguyễn Thị Xuyên		02/01/1994	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
20	772	Lê Đức Y	21/7/1989		Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
21	773	Đào Thị Như Ý		13/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	774	Trần Thị Thi Ý		01/9/1995	Canh Hiến - Vân Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
23	775	Trần Thị Như Ý		10/02/1996	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
24	776	Huỳnh Văn Ý	15/10/1997		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	777	Bùi Như Ý	14/11/1991		Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	778	Phan Thị Như Ý		11/12/1992	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	779	Nguyễn Thị Thanh Yên		18/8/1989	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	780	Nguyễn Thị Xuân Yên		25/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
29	781	Nguyễn Thị Ngọc Yên		21/10/1985	Ia Toi - Ia H'Drai - Kon Tum	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	782	Nguyễn Thị Kim Yên		12/02/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
31	783	Dương Thị Hồng Yên		01/01/1995	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 01

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	001	Nguyễn Hữu Ái		20/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	002	Đỗ Thị Phú Ái		27/5/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	004	Phan Thị Mỹ An		22/5/1992	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	005	Đinh Ngọc Ân	02/4/1991		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
5	008	Nguyễn Thị Kim Anh		08/02/1994	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
6	009	Trần Ủy Anh	01/3/1989		Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	010	Nguyễn Việt Anh	31/3/1991		Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	011	Lê Minh Anh		05/02/1991	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
9	013	Hồ Thị Ánh		30/8/1988	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	014	Nguyễn Lê Ngọc Ánh		17/6/1993	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	016	Nguyễn Kế Ba	17/6/1997		Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	017	Trương Thị Thu Bích		08/4/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	018	Lê Thị Bích		20/6/1998	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	019	Võ Biệt	02/01/1992		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	020	Đào Trần Bình	16/11/1992		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	023	Nguyễn Xuân Bồng	10/4/1993		Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	024	Lê Lin Ca		26/6/1981	Phước Mỹ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	025	Hoàng Dạ Cẩm		30/3/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	027	Phan Thị Cẩm		22/10/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	028	Bùi Thanh Cẩm		19/01/1999	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
21	034	Nguyễn Thị Kim Chi		04/02/1993	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	036	Đỗ Thị Chin		19/5/1993	Mỹ An - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	037	Huỳnh Thị Chung		10/5/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	038	Hồ Thị Thanh Chung		01/8/1993	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	039	Tổng Thị Có		11/4/1994	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	040	Nguyễn Thị Tuấn Công		20/10/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
27	042	Dương Lê Tuấn Cương	26/11/1995		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	

Danh sách này có: 27 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 02

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	044	Võ Thanh Đài		26/8/1995	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	047	Nguyễn Thị Hà Dân		17/4/1990	Tây Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	048	Phan Minh Đan	25/12/1991		Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	049	Nguyễn Hữu Đăng	22/8/1997		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	051	Võ Thị Danh		22/8/1992	Phường Nhon Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	052	Nguyễn Thị Út Đào		20/12/1992	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
7	054	Nguyễn Thị Diễm Đạt		01/11/1992	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	056	Phạm Thị Hồng Diễm		16/8/1992	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	058	Trương Hồng Diễm		01/01/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	059	Lê Thị Diễm		26/6/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	060	Lê Thị Diễm		15/12/1997	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	061	Đoàn Thị Diễm		17/01/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	062	Trần Thị Diễm		19/5/1998	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	063	Hà Thị Ngọc Diễm		24/02/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	064	Lê Thị Hồng Diễm		16/7/1993	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	066	La Thị Kiều Diễm		05/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	068	Nguyễn Thị Diệp		06/8/1997	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	070	Giáp Thị Ái Diệu		24/6/1990	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	071	Nguyễn Thị Diệu		02/12/1992	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	072	Trần Thị Thu Diệu		20/12/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	073	Hà Thị Mỹ Diệu		02/8/1993	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	074	Nguyễn Thị Mỹ Diệu		27/7/1991	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	075	Nguyễn Thị Hồng Diệu		07/10/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
24	076	Nguyễn Hữu Định	21/3/1994		Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	077	Võ Nguyên Ngọc Đoàn		30/12/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	078	Hoàng Ngọc Doanh		12/12/1983	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	079	Lê Văn Đồng	22/10/1989		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
28	080	Lê Anh Đức	29/7/1996		Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	082	Võ Thành Đức	20/11/1993		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH
SỞ
Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 03

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

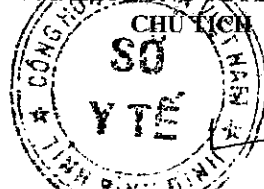
Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	084	Đinh Thị Dung		02/12/1998	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	086	Từ Thanh Dũng	01/6/1989		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	090	Huỳnh Thị Mỹ Duyên		15/3/1995	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	091	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		14/6/1999	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	092	Nguyễn Thị Duyên		20/4/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
6	093	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		28/9/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	094	Võ Hồng Duyên		20/6/1994	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	096	Nguyễn Thị Hồng Duyên		06/9/1992	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	097	Hồ Thị Duyên		28/10/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	098	Đào Thị Thùy Duyên		20/3/1998	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	100	Nguyễn Thị Duyên		20/10/1988	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
12	101	Lê Thị Mỹ Duyên		02/10/1996	Canh Vinh - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	102	Nguyễn Thị Duyên		25/12/1997	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	106	Trần Thị Mỹ Duyên		10/11/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	107	Phạm Thị Em		05/10/1980	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	108	Hà Thị Trà Giang		10/12/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	110	Phan Thị Giếng		02/01/1994	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	111	Đào Thị Bích Hà		28/7/1981	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	112	Nguyễn Thị Ngọc Hà		12/6/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
20	113	Trần Thị Hà		06/6/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	114	Lê Ngọc Hà		01/11/1996	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	115	Nguyễn Thị Hà		16/12/1984	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	117	Lê Thị Thanh Hà		20/9/1998	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	119	Võ Thị Hà		21/6/1994	Nhơn Hải - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	120	Nguyễn Thị Hà		10/02/1990	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	121	Nguyễn Thị Bảo Hà		20/10/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	122	Bùi Thị Hạ		02/8/1990	Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	123	Lê Thị Hai		20/3/1998	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	124	Trần Thị Hải		19/3/1990	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIAM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 04

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	126	Đặng Văn Hải	26/10/1992		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
2	127	Trần Thị Hải		11/01/1994	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	128	Huỳnh Thị Bảo Hân		24/5/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	130	Lương Thị Gia Hân		15/9/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	132	Nguyễn Hiếu Hân	25/12/1995		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	134	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/6/1992	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	135	Võ Thị Thanh Hằng		01/12/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	136	Lý Thị Hằng		21/10/1996	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	137	Nguyễn Thị Thu Hằng		08/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	138	Nguyễn Thị Hằng		08/5/1998	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	139	Nguyễn Thị Mỹ Hằng		09/10/1995	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	140	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/12/1994	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	141	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/01/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	142	Đặng Thị Diệu Hằng		13/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	143	Phan Thị Lệ Hằng		20/02/1995	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	144	Trần Thị Hằng		28/02/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	145	Tạ Thị Hằng		27/02/1998	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	146	Đặng Thị Thúy Hằng		09/11/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	147	Nguyễn Thị Thu Hằng		12/02/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
20	151	Nguyễn Thị Lệ Hằng		12/12/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
21	153	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		10/8/1993	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	154	Phan Thị Hạnh		15/9/1994	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	156	Huỳnh Thị Hạnh		26/4/1982	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
24	157	Nguyễn Thị Hạnh		30/6/1991	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
25	158	Phan Thị Mỹ Hạnh		13/02/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	159	Thái Nguyên Hạnh		12/10/1993	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
27	160	Lê Hồng Hạnh		21/11/1995	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	161	Lê Văn Hào	03/8/1992		Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	162	Nguyễn Thị Hào		10/9/1991	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 05

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẬC I)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	163	Phan Thị Minh Hào		10/02/1992	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	164	Lê Thị Hào		10/11/1992	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	165	Phan Xuân Hậu	25/4/1999		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	166	Võ Thị Hậu		10/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	169	Đỗ Thị Hậu		20/9/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	170	Phạm Ngọc Hậu	24/01/1994		Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	172	Phạm Thị Hiền		20/11/1990	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	175	Phan Thị Thu Hiền		02/3/1998	Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	176	Võ Minh Hiền	14/7/1992		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	177	Bùi Thị Thu Hiền		24/4/1993	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
11	181	Bùi Thị Lệ Hiền		18/7/1995	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	182	Lê Thị Thu Hiền		05/8/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	183	Lê Thị Lệ Hiền		27/4/1998	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
14	184	Phan Thu Hiền		06/3/1993	50 Hoàng Quốc Việt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	185	Nguyễn Thị Hiền		06/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	186	Lê Thị Ngọc Hiền		24/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	187	Trần Thị Hiền		02/02/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	188	Trương Thị Hiền		20/4/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	189	Phan Thị Thu Hiền		13/12/1998	Cát Hạnh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
20	190	Ngô Thị Hiệp		03/8/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
21	192	Phạm Thị Mỹ Hiệp		20/12/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	193	Mai Thị Thu Hiệp		10/11/1993	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
23	194	Trần Thị Hiếu		10/3/1992	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	195	Nguyễn Trọng Hiếu	17/8/1993		An Hòa - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
25	196	Nguyễn Thị Diễm Hiếu		03/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	197	Nguyễn Thị Minh Hiếu		10/3/1993	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	198	Phạm Thị Hiếu		24/10/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	200	Nguyễn Thị Bích Hoa		26/10/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	201	Nguyễn Thị Tuyết Hoa		22/02/1992	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	202	Ngô Thị Hoa		22/01/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 06

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	203	Trịnh Thị Hoa		10/12/1988	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
2	206	Đặng Thu Hoài		06/5/1999	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	208	Lâm Hữu Hoàng	26/02/1994		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	209	Nguyễn Trường Hội	19/9/1993		Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
5	210	Trần Thị Tuyết Hồng		14/7/1991	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	212	Nguyễn Thị Ánh Hồng		12/8/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	213	Nguyễn Mai Hồng		05/9/1998	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	215	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		24/4/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	216	Đỗ Thị Thu Hồng		14/7/1999	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	217	Bùi Thị Mỹ Hồng		01/10/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	218	Ngô Thị Mỹ Hồng		06/01/1993	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	220	Nguyễn Thị Ái Hợp		15/6/1995	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	222	Trương Thị Hồng Huệ		26/02/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	224	Nguyễn Thị Linh Huệ		22/9/1996	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	225	Huỳnh Thị Linh Huệ		08/6/1992	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	227	Lê Nguyên Hùng	15/11/1986		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	228	Nguyễn Sỹ Hưng	27/7/1996		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	229	Phạm Thu Hương		20/7/1996	Vĩnh Hòa - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	230	Đinh Thị Hương		22/5/1996	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	231	Trần Thị Kim Hương		12/02/1995	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	232	Cao Thị Hương		07/5/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
22	233	Nguyễn Thị Thu Hương		21/01/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	234	Ngô Thị Hương		20/8/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	237	Trần Thị Hường		29/3/1993	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	239	Nguyễn Thị Mộng Huy		17/5/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	241	Phan Lê Huyền		16/9/1992	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
27	242	Nguyễn Thị Út Huyền		10/11/1998	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
28	243	Cao Trần Hồng Huyền		16/5/1998	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	244	Lê Thị Minh Huyền		27/6/1990	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ ĐỊCH
SỞ
Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 07

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	246	Phạm Thị Ngọc Huyền		26/02/1996	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	247	Lê Thị Ngọc Huyền		10/8/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	248	Phan Nữ Minh Huyền		16/6/1999	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	251	Huỳnh Hoàng Huyền	12/10/1988		Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
5	253	Huỳnh Thị Huyền		05/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	255	Lê Thị Minh Kha		23/02/1993	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	256	Nguyễn Văn Khả	25/10/1986		Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
8	257	Đinh Thị Khăn		20/10/1996	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	259	Nguyễn Thị Khiêm		22/12/1995	Xuân Cảnh - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	260	Lê Anh Khoa	01/01/1997		Cánh Thuận - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	263	Đinh Thị Khương		10/11/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
12	265	Lê Ngọc Diễm Kiều		30/9/1997	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	266	Nguyễn Thị Thảo Kiều		02/8/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	267	Đặng Hồng Kiều		07/10/1992	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	268	Phạm Thị Diễm Kiều		12/3/1993	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	269	Châu Thị Kiều		10/01/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	270	Trần Thị Thúy Kiều		12/02/1992	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	271	Võ Thị Xuân Kiều		09/6/1990	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
19	275	Đặng Thị Lại		17/12/1998	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	276	Huỳnh Thị Thái Lại		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	277	Hồ Trường Lâm	05/4/1991		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	280	Nguyễn Thị Kim Lan		10/12/1997	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	281	Trần Thị Thanh Lan		26/9/1994	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
24	282	Võ Thị Lánh		02/11/1990	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
25	283	Đặng Thị Hương Lánh		29/3/1996	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	286	Lê Ngọc Lễ	17/4/1999		Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 26 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 08

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	287	Bùi Thị Mỹ Lệ		20/11/1997	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	288	Phạm Thị Lệ		25/6/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	289	Trần Thị Mỹ Lệ		20/10/1998	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	290	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		10/11/1995	Phường Hoài Tân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	291	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		06/8/1993	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	292	Đỗ Thị Lệ		12/02/1994	Canh Hóa - Văn Canh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	294	Phù Thị Bích Liên		03/6/1989	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	295	Lê Thị Kim Liên		07/6/1993	Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	296	Trần Thị Kim Liên		07/02/1997	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	297	Đoàn Thị Ái Liên		03/12/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
11	298	Nguyễn Thị Liễu		25/9/1993	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	300	Nguyễn Thị Thúy Linh		23/4/1998	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	301	Huỳnh Thị Kim Linh		10/8/1997	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	302	Nguyễn Thị Ngọc Linh		30/11/1993	Ấn Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	303	Trần Thị Mỹ Linh		09/8/1997	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	304	Nguyễn Thị Mỹ Linh		02/01/1992	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	305	Nguyễn Thị Chi Linh		10/10/1998	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	306	Huỳnh Bảo Linh		23/12/1996	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	307	Đỗ Thị Mỹ Linh		05/10/1998	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
20	309	Nguyễn Thị Mỹ Linh		22/02/1994	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	310	Trịnh Thị Mỹ Linh		25/01/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	312	Đào Thị Loan		20/7/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	314	Trần Thị Loan		10/10/1994	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	317	Ngô Thị Bích Loan		20/11/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	319	Phan Tấn Lợi	02/10/1996		Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
26	320	Võ Thị Long		01/6/1991	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	321	Lê Thị Lự		11/7/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	322	Nguyễn Thành Luân	22/11/1987		Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	323	Nguyễn Đại Luân	20/11/1994		Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
30	325	Đặng Thị Lược		19/9/1989	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 09

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	326	Nguyễn Thị Lũy		21/8/1998	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	327	Nguyễn Văn Luyện	04/01/1995		Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
3	328	Đặng Thị Kim Ly		10/8/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	329	Mai Thị Trúc Ly		20/4/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	331	Võ Thị Ly		20/10/1993	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
6	332	Huỳnh Thị Ái Mỹ Ly Ly		28/5/1990	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
7	335	Bùi Thị Lý		05/7/1995	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	336	Nguyễn Thị Lý		02/8/1992	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	337	Huỳnh Thị Hải Lý		02/02/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	339	Nguyễn Thị Diệu Mai		02/01/1997	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	341	Nguyễn Thị Kiều Mí		30/8/1997	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	342	Nguyễn Hòa Mí		12/02/1992	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	343	Võ Thị Miên		26/6/1977	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
14	344	Nguyễn Thị Mơ		02/4/1994	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	345	Võ Thị Mót		10/3/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	346	Bùi Thị Mười		06/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	347	Nguyễn Trà My		01/8/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	348	Nguyễn Thị Hà My		15/9/1992	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
19	349	Nguyễn Thị Diễm My		08/12/1991	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	350	Hà Thị My		06/10/1996	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	351	Trịnh Thị Kiều Mỹ		03/6/1993	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	352	Nguyễn Thị Mỹ		15/10/1990	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	353	Cao Thị Mỹ		10/4/1999	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	354	Nguyễn Thị Quỳnh Mỹ		10/11/1993	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	355	Võ Thị Thu My		06/01/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	357	Nguyễn Phương Nam	24/10/1998		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	358	Huỳnh Hoài Nam	09/10/1988		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	359	Phan Thị Hằng Nga		27/6/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
29	361	Đặng Thị Thủy Nga		01/12/1999	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 10

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	362	Huỳnh Thị Nga		07/9/1989	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	363	Võ Thị Hồng Nga		07/11/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	366	Nguyễn Thị Ngà		17/7/1996	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	367	Trần Thị Như Ngà		18/4/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
5	369	Võ Thị Tường Ngân		08/4/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	370	Phạm Thị Tổ Ngân		12/6/1991	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
7	372	Lê Thị Kim Ngân		03/12/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	374	Nguyễn Lâm Huyền Ngân		22/4/1990	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	375	Phạm Thị Việt Ngân		25/8/1998	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	376	Huỳnh Thị Thùy Ngân		10/11/1998	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	377	Nguyễn Thị Yến Ngân		12/7/1996	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	378	Trần Thị Thanh Ngân		17/12/1998	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	379	Trần Thị Thu Ngân		16/01/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	380	Nguyễn Thị Trúc Ngân		29/01/1996	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	381	Võ Thị Thu Ngân		10/12/1997	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
16	382	Nguyễn Thị Thanh Ngân		13/12/1997	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	383	Lê Tấn Nghi	07/8/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	385	Nguyễn Thị Bích Ngọc		30/12/1992	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	386	Nguyễn Thị Ngọc		09/10/1990	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	387	Nguyễn Thị Kim Ngọc		03/6/1999	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	388	Lê Thị Ngọc		31/01/1990	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	389	Lê Văn Ngọc	16/4/1997		Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
23	390	Đặng Thị Mỹ Ngọc		04/11/1997	Tây Phú - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	391	Trần Thị Tổ Nguyên		06/02/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	393	Nguyễn Thị Nguyệt		07/9/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	394	Trần Minh Nguyệt		06/02/1997	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
27	396	Ngô Thị Hồng Nhã		12/10/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	397	Nguyễn Hòa Nhã		22/11/1993	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	398	Trần Thị Kim Nhân		10/4/1995	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	399	Nguyễn Thị Thanh Nhân		29/3/1986	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 11

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	400	Phan Thị Kim Nhân		15/6/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	401	Trần Thị Mỹ Nhân		02/02/1993	Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	402	Trần Thị Nhân		25/9/1980	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	403	Nguyễn Thị Nhân		08/10/1994	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	404	Hồ Xuân Nhân	15/01/1997		Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
6	406	Huỳnh Thị Bích Nhạn		20/6/1995	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	407	Trần Thị Thu Nhạn		10/02/1988	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	408	Nguyễn Thị Thanh Nhàng		01/3/1989	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	410	Phan Xuân Nhật	26/3/1986		Thị trấn Chí Thạnh - Tuy An - Phú Yên	Y sĩ Y học cổ truyền	
10	411	Huỳnh Thị Yến Nhật		10/10/1997	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	413	Trần Đỗ Ái Nhi		24/4/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	414	Nguyễn Thị Nhi		10/11/1993	Ấn Hảo Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	416	Trương Thị Hồng Nhi		12/5/1997	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	417	Lê Thị Hồng Nhi		26/4/1994	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	418	Nguyễn Tâm Nhi		01/5/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	419	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/8/1998	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	420	Đoàn Thị Yến Nhi		27/11/1996	Vĩnh Sơn - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
18	421	Nguyễn Thị Nhi		22/7/1992	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	422	Lý Đông Nhi		26/02/1997	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	424	Nguyễn Thị Ái Nhi		15/02/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
21	426	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/12/1993	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	427	Nguyễn Thị Hồng Nhi		17/8/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	429	Nguyễn Thị Nhớ		10/02/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
24	431	Dương Thị Nhơn		29/4/1992	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	433	Đào Thị Thanh Như		29/11/1999	Ấn Đức - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	434	Dương Khả Như		05/11/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	435	Trương Thị Quỳnh Như		21/01/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	439	Lê Thị Cẩm Nhung		28/10/1987	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 28 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH

SỞ

Y TẾ

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 12

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	440	Võ Thị Ngọc Nhung		17/02/1999	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	441	Huỳnh Thị Cẩm Nhung		22/02/1996	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	442	Đỗ Thị Cẩm Nhung		12/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	443	Hồ Bá Niên	30/12/1991		Tây An - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
5	445	Võ Thị Nữ		05/5/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	446	Trương Thị Tổ Nữ		20/10/1991	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	447	Nguyễn Thị Nữ		02/9/1994	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	448	Nguyễn Thị Như Nương		02/02/1994	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	449	Nguyễn Thị Hồng Ny		18/02/1993	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	451	Đỗ Thị Oanh		10/9/1994	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	452	Đỗ Tú Oanh		03/12/1994	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	454	Nguyễn Thị Kiều Oanh		28/12/1997	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	455	Trần Thị Kiều Oanh		04/01/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	456	Trần Bích Phận		20/3/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	457	Võ Thị Phìn		07/12/1997	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
16	458	Nguyễn Thị Phú		17/01/1985	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	459	Đỗ Hoàng Phúc	10/5/1992		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	460	Lê Thị Phương		08/12/1994	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	461	Huỳnh Thị Thanh Phương		12/6/1991	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	463	Nguyễn Thị Tuyết Phương		19/02/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	464	Võ Thị Mỹ Phương		24/01/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
22	465	Võ Thị Phương		15/4/1995	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	466	Trương Thị Bích Phương		22/12/1988	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	467	Lê Thị Phương		15/5/1994	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	468	Lê Bích Phương		12/11/1992	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
26	469	Đinh Ngô Thủy Phương		18/12/1992	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
27	470	Huỳnh Thị Bích Phương		12/5/1997	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	472	Võ Trung Quân	18/11/1992		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
29	474	Nguyễn Đình Quanh	01/12/1997		Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	475	Nguyễn Thị Quế		04/5/1993	Ân Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
LÊ QUANG HÙNG

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 13

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	476	Nguyễn Thị Quế		10/6/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	477	Võ Thị Bích Qui		18/5/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	478	Bùi Ngọc Quý	19/9/1991		Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	479	Võ Thị Ngọc Quý		09/11/1996	Mỹ Đức - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	480	Phan Trần Quý	09/10/1991		Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	482	Phan Ngọc Quốc	30/7/1997		Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	483	Nguyễn Thị Quy		01/6/1994	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	485	Võ Thị Hạnh Quyên		05/4/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	486	Đoàn Thị Quyên		05/11/1994	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	489	Huỳnh Thị Lệ Quyên		19/5/1992	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	493	Trần Thị Băng Sa		21/01/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
12	495	Trần Thị Sang		04/4/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	497	Nguyễn Thị Sáng		01/10/1994	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	498	Nguyễn Võ Thị Song Sanh		11/6/1994	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	499	Lê Thị Sen		19/10/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	500	Nguyễn Thị Sen		08/3/1997	Cát Tái - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	502	Nguyễn Hồng Sơn	06/6/1996		Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
18	504	Đoàn Lê Phi Sơn	29/11/1995		Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	506	Nguyễn Thị Thu Sương		14/6/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	507	Trịnh Thị Sương		13/3/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	508	Hà Thị Ngọc Sương		18/7/1993	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	509	Nguyễn Thị Tuyết Sương		04/01/1990	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	510	Nguyễn Thị Sương		10/12/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	511	Nguyễn Thị Pha Sy		11/11/1994	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
25	514	Phan Thị Tâm		06/5/1993	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
26	515	Trần Thị Minh Tâm		10/7/1999	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	516	Trần Thị Thanh Tâm		06/3/1996	Tây Bình - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	517	Đỗ Văn Tân	20/02/1993		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
29	522	Lưu Thị Thắm		03/8/1991	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	523	Cao Thị Thắm		30/01/1993	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

T.M. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 14

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	524	Đào Thị Minh Thắm		22/9/1996	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
2	525	Trần Thị Hồng Thắm		25/02/1996	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	526	Hà Thị Hồng Thắm		15/01/1995	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	527	Võ Thị Hồng Thắm		03/6/1997	Nhơn Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	528	Phạm Thị Ngọc Thân		19/7/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	529	Lê Thị Hoài Thân		11/01/1993	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	530	Nguyễn Thị Thanh Thanh		15/8/1997	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	531	Đặng Thị Thu Thanh		28/10/1996	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	532	Trần Thị Thanh Thanh		20/10/1996	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	533	Võ Thị Lan Thanh		02/10/1992	Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	534	Mai Công Thành	27/5/1996		Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
12	535	Trần Thị Mỹ Thành		30/4/1999	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	536	Nguyễn Thị Ngọc Thanh		27/9/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	537	Trần Thị Cẩm Thao		01/6/1994	Bình Tường - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	538	Trần Thị Thu Thảo		17/5/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	541	Huỳnh Thị Thảo		24/9/1996	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
17	542	Nguyễn Thị Bích Thảo		26/6/1989	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	543	Tô Thị Thanh Thảo		10/02/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	545	Thái Thái Thảo		22/11/1996	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học dự phòng	
20	546	Lê Thị Phương Thảo		02/4/1994	Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	547	Trần Thanh Thảo		10/7/1997	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	548	Lê Bích Thảo		26/3/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
23	549	Đặng Thị Thu Thảo		16/12/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	550	Nguyễn Thị Thu Thảo		06/8/1991	Nhơn Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
25	551	Trần Thị Phương Thảo		19/12/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	552	Nguyễn Thị Thu Thảo		23/01/1996	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
27	554	Nguyễn Thị Thảo		20/12/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	556	Nguyễn Văn Thát	10/6/1992		Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	557	Nguyễn Thị Thể		14/6/1991	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 15

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	558	Võ Thị Hồng Thi		10/5/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	560	Huỳnh Thị Phương Thi		24/5/1997	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	561	Nguyễn Huỳnh Thi	16/6/1987		12 Võ Mươi - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
4	562	Lê Thị Ánh Thi		03/5/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	564	Nguyễn Hoàng Thi	11/01/1995		Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	566	Nguyễn Thị Thiết		20/12/1986	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	568	Đỗ Ngọc Thịnh	30/7/1995		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	569	Lê Thái Thịnh	09/02/1994		Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
9	570	Phạm Thị Kim Thịnh		26/6/1996	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	571	Dương Thị Thanh Thơ		02/4/1994	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	572	Đoàn Thị Mỹ Thơ		02/4/1993	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
12	573	Mai Thị Thọ		21/9/1997	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
13	575	Võ Thị Kim Thoa		18/6/1996	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	576	Hồ Thị Kim Thoa		01/01/1989	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	577	Trần Thị Thoa		02/12/1990	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	579	Hồ Cao Kim Thoa		20/11/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
17	580	Nguyễn Thu Thoa		24/11/1997	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	581	Võ Minh Thoa		26/12/1998	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	582	Huỳnh Thị Mỹ Thoa		25/12/1996	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	583	Nguyễn Thị Mỹ Thoa		10/10/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	584	Nguyễn Tân Thời	19/11/1994		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	585	Đặng Thị Lệ Thơm		22/01/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
23	586	Đặng Hà Mỹ Thu		08/8/2000	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	587	Phan Thị Thanh Thu		17/7/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	588	Đặng Thị Lệ Thu		03/8/1994	Ân Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
26	589	Nguyễn Thị Thu		12/4/1994	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	590	Trần Thị Mĩ Thu		18/7/1984	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	592	Ngô Thị Lệ Thu		22/6/1997	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	593	Nguyễn Bảo Thư		13/9/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 24 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH

SỞ

Y TẾ

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 16

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC I)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	594	Nguyễn Anh Thư		14/10/1998	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	595	Ngô Thị Hiền Thư		07/5/1998	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	596	Nguyễn Thị Minh Thư		08/3/1998	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	597	Nguyễn Thị Mỹ Thuận		02/3/1994	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	598	Huỳnh Thị Thuận		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	599	Trần Thị Thúc		14/3/1996	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	600	Nguyễn Thị Thúc		01/01/1993	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
8	604	Nguyễn Thị Hoài Thương		29/10/1988	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	606	Nguyễn Thị Ngọc Thương		25/12/1997	Bình Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	607	Nguyễn Thị Thanh Thương		08/12/1998	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	608	Nguyễn Huỳnh Thương		10/01/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	609	Lâm Thị Thu Thủy		18/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	610	Trần Thị Thu Thủy		10/8/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	611	Trần Thị Kim Thủy		14/5/1996	EaBar - Buôn Đôn - Đắk Lắk	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	612	Đặng Thị Thanh Thủy		20/8/1991	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	613	Phạm Thị Thủy		04/11/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	615	Đặng Thị Thủy		04/11/1992	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	618	Trần Thị Diễm Thủy		16/12/1995	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	619	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		01/10/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
20	621	Hồ Thị Ngọc Thủy		05/3/1994	Phường Đống Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	623	Nguyễn Thị Thu Thủy		02/8/1994	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	624	Nguyễn Thị Thủy		08/5/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	626	Võ Thị Kim Thủy		25/6/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
24	629	Lê Thị Thủy		02/12/1993	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	630	Nguyễn Thị Thu Thủy		10/02/1999	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
26	631	Đỗ Thị Bích Thủy		25/02/1996	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
27	632	Đào Thị Mỹ Tiêm		07/5/1993	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
28	633	Nguyễn Thủy Tiên		26/6/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 28 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

Handwritten signature/initials.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 17

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	637	Nguyễn Thái Toàn	09/5/1994		Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	638	Trần Thị Thanh Trà		04/10/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	639	Trần Thị Thanh Trà		12/02/1993	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	640	Võ Hoài Trâm		22/4/1998	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	641	Huỳnh Thị Lê Trâm		30/9/1998	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
6	642	Nguyễn Thị Bích Trâm		08/11/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	643	Lê Lâm Huyền Trâm		22/12/1997	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	644	Nguyễn Thị Thanh Trâm		16/02/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	645	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		10/8/1992	Thị trấn Vĩnh Thanh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	648	Lê Thị Trâm		29/01/1997	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
11	649	Nguyễn Thị Huyền Trăn		25/9/1994	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	650	Nguyễn Thị Thu Trang		04/8/1992	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	651	Nguyễn Thùy Trang		26/8/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	652	Lê Thị Đài Trang		25/10/1995	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	654	Đặng Thị Kiều Trang		26/02/1998	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
16	655	Phạm Ngọc Trang	25/10/1993		103 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
17	656	Nguyễn Thị Hoàng Trang		20/4/1991	Mỹ Hòa - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	657	Nguyễn Thị Thùy Trang		28/02/1993	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	658	Nguyễn Thị Thùy Trang		17/11/1995	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
20	659	Nguyễn Thị Thùy Trang		06/11/1994	Bình Tú - Thăng Bình - Quảng Nam	Cao đẳng ngành dược	
21	660	Hồ Thùy Trang		05/12/1996	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	661	Nguyễn Thị Mỹ Trang		10/12/1982	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
23	662	Huỳnh Ngọc Trang		12/11/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
24	663	Nguyễn Thị Thùy Trang		17/01/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	664	Hà Thị Thùy Trang		20/10/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	665	Nguyễn Thị Huỳnh Trang		20/10/1995	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	668	Nguyễn Hữu Trí	20/12/1991		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	669	Trần Văn Trí	08/7/1999		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	671	Nguyễn Minh Triều	02/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
30	672	Nguyễn Ngọc Minh Triều		27/7/1991	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

ỦY HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 18

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 1)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	673	Trần Thị Mỹ Trinh		02/9/1985	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	674	Huỳnh Thị Trinh		26/6/1993	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	676	Nguyễn Thị Trinh		26/4/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
4	677	Võ Út Trinh		10/8/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	678	Nguyễn Kiều Trinh		20/11/1997	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	679	Phan Huỳnh Tú Trinh		10/01/1994	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	680	Lê Thị Hương Trinh		05/10/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
8	681	Lê Thị Thùy Trinh		01/5/1992	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	682	Huỳnh Thị Tú Trinh		10/01/1997	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	683	Nguyễn Phùng Trung Trinh		06/01/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	684	Nguyễn Tăng Thị Tiết Trinh		04/02/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	685	Hoàng Thục Trinh		03/10/1997	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
13	686	Đinh Thị Kim Trinh		12/8/1997	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	687	Nguyễn Trần Thùy Trinh		12/10/1991	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	688	Trần Ngọc Huệ Trinh		26/3/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	689	Trần Thị Cẩm Trinh		19/4/1992	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	690	Nguyễn Thị Tú Trinh		20/02/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	691	Luận Thị Trinh		03/10/1999	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	693	Nguyễn Thị Trọng		01/11/1990	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	694	Võ Thị Thanh Trúc		19/9/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	695	Lê Thị Phương Trúc		23/12/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	696	Nguyễn Trần Trung	25/9/1995		Thị trấn Kông Chro - Kông Chro - Gia Lai	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
23	699	Trương Thị Trường		25/02/1994	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	700	Nguyễn Nhật Trường	10/10/1995		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	701	Võ Thị Thu Truyền		12/02/1995	Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	703	Bùi Xuân Từ	20/02/1995		Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
27	704	Nguyễn Thị Từ		08/12/1989	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	708	Nguyễn Huy Tường	07/3/1994		Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	709	Nguyễn Văn Tường	09/6/1995		Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	710	Nguyễn Thị Tường		12/7/1991	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH

30

Y TẾ

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)**

PHÒNG: 19

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC I)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	711	Nguyễn Thị Kim Tuyền		11/5/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	713	Nguyễn Thị Ánh Tuyền		10/9/1999	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	714	Hồ Thị Bích Tuyền		05/4/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	715	Nguyễn Thị Bằng Tuyết		17/8/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	718	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		05/5/1991	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	719	Đỗ Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	720	Ngô Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	721	Lê Thị Ánh Tuyết		26/02/1995	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	722	Lê Thị Thu Uyên		03/11/1994	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	723	Nguyễn Thị Tú Uyên		06/12/1997	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	724	Nguyễn Thị Thanh Vân		08/6/1996	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	725	Nguyễn Thị Khánh Vân		10/7/1997	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	726	Trần Thị Thanh Vân		25/4/1992	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	727	Nguyễn Thị Bích Vân		22/4/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	728	Trương Thị Thanh Vân		12/12/1992	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	729	Phan Thị Bích Vân		20/12/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	730	Nguyễn Đoàn Thanh Văn	14/01/1997		Ấn Tường Tây - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	731	Mộc Hà Văn	24/10/1992		Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	732	Phan Thị Vàng		03/02/1987	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	733	Trương Thị Tường Vi		23/8/1997	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
21	735	Nguyễn Thị Hiền Vi		29/9/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	738	Phan Thị Vi		10/01/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	740	Châu Thị Thảo Vi		30/11/1999	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	742	Lê Thị Hải Vi		08/02/1990	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	744	Lê Thị Diễm Viên		02/01/1996	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	745	Huỳnh Quốc Việt	12/3/1989		Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
27	746	Lê Đức Việt	17/5/1995		Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	748	Lê Hồng Vinh	24/01/1989		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	749	Nguyễn Hoàng Vũ	12/6/1995		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	750	Võ Văn Vũ	26/7/1999		Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

Handwritten signature

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 20

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC I)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	751	Phạm Hoàng Vũ	10/8/1996		Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	752	Trần Lê Hoài Vũ	12/01/1995		Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	754	Nguyễn Thị Thu Vương		02/8/1992	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	755	Lê Minh Vương	02/10/1983		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	756	Lê Tường Vy		18/10/1997	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	757	Phạm Thị Thủy Vy		08/3/1996	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
7	758	Võ Thị Lan Vy		06/10/1995	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	760	Nguyễn Đặng Khánh Vy		15/10/1983	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	761	Nguyễn Thị Hoài Vy		28/5/1994	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	763	Trần Thị Hiền Vy		15/01/1997	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	764	Nguyễn Trúc Vy		22/12/1996	850 Hùng Vương - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
12	767	Trần Thị Thanh Xuân		11/9/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
13	768	Đinh Thị Xuân		14/11/1993	Vĩnh Kim - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	770	Trần Thị Xuyên		03/6/1998	Ân Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
15	771	Nguyễn Thị Xuyên		02/01/1994	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
16	772	Lê Đức Y	21/7/1989		Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	773	Đào Thị Như Ý		13/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	775	Trần Thị Như Ý		10/02/1996	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
19	776	Huỳnh Văn Ý	15/10/1997		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	777	Bùi Như Ý	14/11/1991		Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	778	Phan Thị Như Ý		11/12/1992	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	779	Nguyễn Thị Thanh Yên		18/8/1989	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	780	Nguyễn Thị Xuân Yên		25/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
24	781	Nguyễn Thị Ngọc Yến		21/10/1985	Ia Tơi - Ia H'Drai - Kon Tum	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	782	Nguyễn Thị Kim Yến		12/02/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	783	Dương Thị Hồng Yến		01/01/1995	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 26 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CƠ SỞ Y TẾ



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 21

BUỔI: CHIỀU

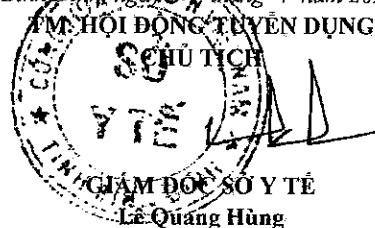
MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	003	Trần Thúy Ái		30/3/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
2	006	Nguyễn Quốc Anh	02/3/1982		Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
3	007	Trần Thị Phương Anh		02/3/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
4	012	Nguyễn Lê Ngọc Anh		16/4/1993	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
5	015	Huỳnh Thị Ánh		05/6/1996	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	021	Thái Nguyên Bình		29/9/1988	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
7	026	Nguyễn Thị Huyền Cẩm		28/4/1988	Phường Lê Lợi - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
8	031	Phạm Thị Mỹ Châu		13/8/1986	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	032	Lê Văn Chế	06/8/1988		Xuân Lộc - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Đại học ngành Kỹ thuật điện, điện tử	
10	033	Nguyễn Thị Mỹ Chi		26/10/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
11	035	Phạm Văn Chiến	03/02/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
12	041	Từ Phụng Cửa		05/9/1994	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Đại học ngành Hộ sinh	
13	043	Lê Văn Cường	11/11/1988		Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
14	045	Nguyễn Huỳnh Thị Anh Đài		23/5/1992	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
15	046	Nguyễn Đình Dân	26/5/1993		Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
16	053	Lê Minh Đạt	20/02/1984		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
17	055	Kiệt Thành Đạt	09/02/1996		Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
18	057	Nguyễn Thị Thanh Diễm		26/9/1989	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
19	065	Trần Thị Ngọc Diễm		16/10/1992	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật phục hình răng	
20	067	Đỗ Thị Hoa Diên		20/12/1989	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
21	069	Từ Thanh Diệp	07/8/1989		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
22	081	Hồ Thị Ngọc Đức		06/9/1985	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
23	083	Nguyễn Minh Đức	09/01/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
24	085	Trương Thị Dung		26/6/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	087	Lâm Đức Dũng	24/9/1996		121 B Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
26	088	Quảng Thị Dương		01/9/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
27	089	Nguyễn Thùy Dương		07/10/1988	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
28	095	Võ Thị Duyên		20/12/1998	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	099	Trần Mỹ Duyên		01/7/1996	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
30	103	Nguyễn Thị Ái Duyên		22/01/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
31	104	Huỳnh Thị Kim Duyên		26/9/1997	Ấn Hào Tây - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Luật	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 04 tháng 4 năm 2021



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 22

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	105	Nguyễn Thị Duyên		20/02/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	109	Trần Thị Kiều Giang		20/6/1994	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	116	Võ Thị Hồng Hà		22/11/1996	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	118	Lê Thu Hà		29/12/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	129	Đinh Thị Mỹ Hân		09/3/1993	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	131	Nguyễn Thị Hân		22/4/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
7	133	Hoàng Thị Kim Hằng		07/3/1987	Ấn Đức - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
8	148	Bùi Thị Thanh Hằng		16/12/1988	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	149	Nguyễn Thị Thanh Hằng		01/10/1998	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	150	Nguyễn Thanh Hằng		13/11/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
11	152	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh		03/8/1991	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
12	167	Phan Thị Mỹ Hậu		02/6/1997	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	168	Huỳnh Thị Như Hậu		15/01/1994	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	171	Nguyễn Văn Hậu	16/9/1988		Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Môi trường	
15	173	Nguyễn Văn Hiến	01/01/1979		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
16	174	Đỗ Thị Ngọc Hiền		02/3/1991	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
17	178	Nguyễn Thu Hiền		22/9/1993	107/5 Trần Bình Trọng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	179	Phạm Thị Bút Hiền		10/10/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
19	180	Trần Thị Hiền		13/12/1983	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	
20	191	Nguyễn Thị Hiệp		18/10/1996	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
21	199	Phạm Thị Hoa		05/4/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	204	Đặng Thị Lệ Hoa		09/7/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
23	205	Nguyễn Thái Hòa	14/02/1988		Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Khoa học máy tính	
24	207	Lê Kim Hoài		15/6/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
25	211	Võ Phước Hồng	30/3/1989		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	214	Nguyễn Thị Hồng		26/5/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	219	Lê Thị Bích Hồng		06/02/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	221	Nguyễn Thị Huệ		06/8/1998	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	223	Nguyễn Thị Huệ		20/7/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
30	226	Lê Thị Huệ		25/10/1994	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
31	235	Đỗ Thị Hương		16/3/1997	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM: HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
TỈNH GIAM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 23

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẮC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	238	Nguyễn Quốc Huy	01/6/1992		Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
2	240	Nguyễn Mộng Huy	23/10/1979		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
3	245	Nguyễn Thị Bích Huyền		01/11/1993	Ấn Trường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	250	Vũ Trần Bảo Huyền		08/12/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Thạc sĩ Y tế công cộng	
5	252	Dương Thị Minh Huyền		24/12/1995	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	258	Nguyễn Quốc Khánh	03/7/1978		Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
7	261	Nguyễn Thị Bích Khuê		01/01/1987	Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
8	262	Đặng Thị Hồng Khương		06/8/1994	Phường Ngõ Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
9	264	Thái Thị Mỹ Kiều		14/02/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	272	Nguyễn Vũ Kỳ	06/10/1995		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
11	274	Trà Thị Kim Lai		12/4/1990	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	278	Đặng Thị Lâm		20/6/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
13	284	Nguyễn Thị Lê		01/01/1994	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	285	Trần Thị Lê		26/01/1987	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
15	293	Nguyễn Thị Liên		12/7/1993	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	299	Châu Trúc Linh		29/9/1996	69/4 Tô Hiến Thành - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
17	308	Phạm Thị Linh		01/4/1998	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	311	Nguyễn Thị Thùy Loan		04/8/1996	Thị trấn Ngõ Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	313	Tạ Thị Kim Loan		16/01/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
20	315	Nguyễn Thị Thu Loan		28/8/1993	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
21	316	Lê Nguyễn Kiều Loan		29/9/1998	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	318	Nguyễn Thị Lộc		02/6/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
23	324	Lê Võ Lực	19/02/1991		Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
24	330	Nguyễn Quỳnh Ly		12/4/1991	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
25	333	Phan Thị Diễm Ly		22/01/1986	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
26	334	Trần Thị Như Lý		25/8/1996	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
27	338	Nguyễn Thị Lệ Mai		16/01/1994	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
28	356	Lê Ma Đô Na	26/3/1991		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	360	Lê Thị Thanh Nga		10/8/1986	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
30	364	Hồ Thị Mỹ Nga		12/11/1993	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
31	365	Lê Vũ Tuyết Nga		19/10/1997	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SHU TICH

Y T

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 24

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	368	Phan Thị Bích Ngân		20/9/1993	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	371	Trần Thị Thúy Ngân		10/7/1998	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	373	Nguyễn Lê Út Ngân		10/10/1998	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
4	384	Nguyễn Kim Nghĩa	22/5/1993		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	392	Đỗ Thành Nguyên	10/10/1992		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
6	395	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		10/01/1986	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
7	405	Phan Thị Bích Nhạn		07/7/1996	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
8	409	Ngô Nữ Nhất		10/11/1994	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
9	423	Nguyễn Thị Thùy Nhi		15/9/1997	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	425	Nguyễn Vỹ Nhi		01/11/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
11	428	Huỳnh Thị Hồng Nhiên		16/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
12	430	Lê Thị Nhon		30/8/1996	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	432	Võ Thị Tổ Như		30/10/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
14	436	Lê Thị Cẩm Nhung		28/8/1991	10 Lê Lợi - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	437	Lê Thị Tuyết Nhung		15/01/1990	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	438	Huỳnh Thị Thùy Nhung		20/02/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	444	Huỳnh Thị Kim Ninh		24/12/1984	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	450	Nguyễn Thị Kiều Oanh		14/4/1990	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
19	453	Lê Trần Mỹ Oanh		23/10/1994	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	462	Nguyễn Thị Mai Phương		28/3/1995	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
21	471	Huỳnh Ngọc Quân	21/4/1995		Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
22	473	Dương Ngọc Quang	02/02/1984		Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
23	481	Lê Văn Quốc	18/7/1994		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
24	484	Phan Thị Quý		27/11/1993	Thị trấn Bình Dương - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
25	487	Nguyễn Thảo Quyên		16/10/1995	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Gây mê hồi sức	
26	488	Trần Thị Thùy Quyên		24/4/1990	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
27	490	Trần Thị Quyết		20/5/1993	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	491	Nguyễn Thị Như Quỳnh		23/4/1998	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	492	Nguyễn An Xuân Quỳnh		02/9/1988	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
30	494	Bạch Thanh Sang	10/5/1984		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
31	496	Nguyễn Thanh Sang	27/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH

30

Y TẾ

GIAM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 25

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	501	Lê Thị Hồng Siêng		18/02/1992	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	503	Nguyễn Lâm Sơn	02/7/1993		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
3	505	Lê Thị Hồng Sơn		09/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
4	512	Bùi Văn Tám	20/8/1993		An Tân - An Lão - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
5	513	Nguyễn Thị Tám		25/9/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	518	Nguyễn Bá Thạch	23/8/1987		Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
7	519	Hoàng Ngọc Thạch	09/11/1991		Ấn Tường Tây - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
8	520	Hà Trọng Thái	04/7/1990		Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
9	521	Hà Trần Thâm	18/4/1983		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	
10	539	Ngô Thị Bích Thảo		04/9/1993	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
11	540	Nguyễn Thị Thu Thảo		15/5/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	553	Hồ Thu Thảo		05/01/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
13	555	Phan Thị Thật		08/11/1987	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
14	559	Nguyễn Xuân Thi	08/11/1984		Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
15	563	Nguyễn Thị Minh Thi		23/5/1994	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	565	Nguyễn Văn Thi	30/12/1998		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
17	567	Nguyễn Thị Hồng Thịnh		07/8/1985	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	574	Nguyễn Thị Thọ		01/10/1989	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
19	578	Phan Thị Kim Thoa		20/5/1985	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
20	602	Đỗ Kim Thương		20/8/1986	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
21	603	Lê Thị Bích Thương		04/6/1991	Mỹ Hòa - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
22	605	Trương Minh Thương	25/10/1992		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
23	614	Huỳnh Thị Thủy		25/02/1993	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
24	616	Trần Thị Ngọc Thủy		10/11/1998	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Chẩn đoán hình ảnh	
25	617	Đặng Thị Thủy		01/02/1989	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
26	622	Nguyễn Thị Bích Thủy		01/01/1983	Canh Hiến - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
27	625	Đỗ Thị Thu Thủy		08/3/1988	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	627	Lê Thị Bích Thủy		22/3/1985	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	628	Đặng Thị Lệ Thủy		02/4/1991	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
30	634	Nguyễn Thị Ngọc Tín		26/9/1990	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
31	635	Lê Văn Tinh	25/7/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	

Danh sách này có: 31 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 26

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIẾNG ANH (BẠC 2)

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	636	Võ Cảnh Toàn	10/8/1997		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
2	646	Từ Thị Mỹ Trâm		14/10/1992	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	647	Nguyễn Thị Thanh Trâm		15/11/1996	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	653	Huỳnh Thị Kiều Trang		26/3/1989	Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quảng Ngãi - Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
5	666	Huỳnh Thị Ngọc Trang		06/12/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	667	Nguyễn Quang Trí	10/02/1996		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
7	670	Đặng Văn Triết	06/8/1983		Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
8	675	Lê Thị Tuyết Trinh		12/8/1982	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	692	Nguyễn Thanh Trọng	21/8/1994		Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
10	697	Võ Văn Trung	02/9/1992		Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
11	698	Trần Nam Trung	16/01/1997		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
12	702	Lê Thị Thanh Tú		26/8/1996	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	705	Lê Thanh Tuấn	04/02/1986		Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	
14	706	Trương Công Tuấn	10/4/1991		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
15	707	Nguyễn Văn Tương	10/5/1993		Cát Thắng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	712	Nguyễn Lê Tuyền		21/9/1997	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	716	Trần Thị Ánh Tuyết		02/9/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
18	717	Hà Thị Kim Tuyết		20/8/1979	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
19	734	Man Tường Vi		04/8/1994	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
20	736	Sô Thị Hà Vi		04/5/1995	Canh Hòa - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
21	737	Nguyễn Thị Tường Vi		25/01/1997	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
22	739	Tô Thị Tường Vi		03/02/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
23	741	Lê Thị Tường Vi		24/10/1992	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
24	743	Lê Bích Viên		07/7/1996	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
25	747	Trần Thương Vinh	14/9/1991		Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
26	753	Nguyễn Trần Anh Vũ	07/11/1988		03 Lữ Gia - Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Công nghệ thông tin	
27	759	Trần Trúc Vy		24/01/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	762	Nguyễn Ý Vy		01/9/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	765	Đinh Thị Xanh		13/12/1994	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
30	774	Trần Thị Thi Ý		01/9/1995	Canh Hiến - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 24 tháng 4 năm 2021
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 01

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	001	Nguyễn Hữu Ái		20/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	002	Đỗ Thị Phú Ái		27/5/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	004	Phan Thị Mỹ An		22/5/1992	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	005	Đinh Ngọc Ân	02/4/1991		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
5	008	Nguyễn Thị Kim Anh		08/02/1994	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
6	009	Trần Ủy Anh	01/3/1989		Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	010	Nguyễn Việt Anh	31/3/1991		Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	011	Lê Minh Anh		05/02/1991	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
9	013	Hồ Thị Ánh		30/8/1988	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	014	Nguyễn Lê Ngọc Ánh		17/6/1993	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	016	Nguyễn Kế Ba	17/6/1997		Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	017	Trương Thị Thu Bích		08/4/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	018	Lê Thị Bích		20/6/1998	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	019	Võ Biết	02/01/1992		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	020	Đào Trần Bình	16/11/1992		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	022	Đinh Thị Bíp		19/5/1994	An Vinh - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
17	023	Nguyễn Xuân Bồng	10/4/1993		Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	024	Lê Lin Ca		26/6/1981	Phước Mỹ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
19	025	Hoàng Dạ Cẩm		30/3/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	027	Phan Thị Cẩm		22/10/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	028	Bùi Thanh Cẩm		19/01/1999	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	029	Đinh Văn Can	03/7/1995		An Vinh - An Lão - Bình Định	Dược sĩ đại học	
23	030	Đinh Văn Cay	31/12/1998		Canh Liên - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	034	Nguyễn Thị Kim Chi		04/02/1993	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	036	Đỗ Thị Chín		19/5/1993	Mỹ An - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	037	Huỳnh Thị Chung		10/5/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	038	Hồ Thị Thanh Chung		01/8/1993	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	039	Tổng Thị Có		11/4/1994	Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	040	Nguyễn Thị Tuấn Công		20/10/1994	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
30	042	Đương Lê Tuấn Cường	26/11/1995		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
30
Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 02

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	044	Võ Thanh Đài		26/8/1995	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	047	Nguyễn Thị Hà Dân		17/4/1990	Tây Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
3	048	Phan Minh Đán	25/12/1991		Nhơn Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
4	049	Nguyễn Hữu Đăng	22/8/1997		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	050	Mai Thị Đặng		16/7/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
6	051	Võ Thị Danh		22/8/1992	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	052	Nguyễn Thị Út Đào		20/12/1992	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
8	054	Nguyễn Thị Diễm Đạt		01/11/1992	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	056	Phạm Thị Hồng Diễm		16/8/1992	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	058	Trương Hồng Diễm		01/01/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	059	Lê Thị Diễm		26/6/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	060	Lê Thị Diễm		15/12/1997	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	061	Đoàn Thị Diễm		17/01/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	062	Trần Thị Diễm		19/5/1998	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	063	Hà Thị Ngọc Diễm		24/02/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	064	Lê Thị Hồng Diễm		16/7/1993	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
17	066	La Thị Kiều Diễm		05/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	068	Nguyễn Thị Diệp		06/8/1997	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	070	Giáp Thị Ái Diệu		24/6/1990	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	071	Nguyễn Thị Diệu		02/12/1992	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	072	Trần Thị Thu Diệu		20/12/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	073	Hà Thị Mỹ Diệu		02/8/1993	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	074	Nguyễn Thị Mỹ Diệu		27/7/1991	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	075	Nguyễn Thị Hồng Diệu		07/10/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
25	076	Nguyễn Hữu Định	21/3/1994		Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	077	Võ Nguyễn Ngọc Đoàn		30/12/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	078	Hoàng Ngọc Doanh		12/12/1983	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	079	Lê Văn Đồng	22/10/1989		Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
29	080	Lê Anh Đức	29/7/1996		Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	082	Võ Thành Đức	20/11/1993		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

EM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 03

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	084	Đinh Thị Dung		02/12/1998	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	086	Từ Thanh Dũng	01/6/1989		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	090	Huỳnh Thị Mỹ Duyên		15/3/1995	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	091	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		14/6/1999	Ân Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	092	Nguyễn Thị Duyên		20/4/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
6	093	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		28/9/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	094	Võ Hồng Duyên		20/6/1994	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	096	Nguyễn Thị Hồng Duyên		06/9/1992	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	097	Hồ Thị Duyên		28/10/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	098	Đào Thị Thùy Duyên		20/3/1998	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	100	Nguyễn Thị Duyên		20/10/1988	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
12	101	Lê Thị Mỹ Duyên		02/10/1996	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	102	Nguyễn Thị Duyên		25/12/1997	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	106	Trần Thị Mỹ Duyên		10/11/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	107	Phạm Thị Em		05/10/1980	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	108	Hà Thị Trà Giang		10/12/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	110	Phan Thị Giêng		02/01/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	111	Đào Thị Bích Hà		28/7/1981	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	112	Nguyễn Thị Ngọc Hà		12/6/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
20	113	Trần Thị Hà		06/6/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	114	Lê Ngọc Hà		01/11/1996	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	115	Nguyễn Thị Hà		16/12/1984	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	117	Lê Thị Thanh Hà		20/9/1998	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	119	Võ Thị Hà		21/6/1994	Nhơn Hải - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	120	Nguyễn Thị Hà		10/02/1990	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	121	Nguyễn Thị Bảo Hà		20/10/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	122	Bùi Thị Hạ		02/8/1990	Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	123	Lê Thị Hai		20/3/1998	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	124	Trần Thị Hải		19/3/1990	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	125	Hồ Thê Hải	22/12/1994		Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ y học dự phòng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 04

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	126	Đặng Văn Hải	26/10/1992		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
2	127	Trần Thị Hải		11/01/1994	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	128	Huỳnh Thị Bảo Hân		24/5/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	130	Lương Thị Gia Hân		15/9/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
5	132	Nguyễn Hiếu Hân	25/12/1995		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	134	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/6/1992	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	135	Võ Thị Thanh Hằng		01/12/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	136	Lý Thị Hằng		21/10/1996	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
9	137	Nguyễn Thị Thu Hằng		08/02/1993	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	138	Nguyễn Thị Hằng		08/5/1998	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	139	Nguyễn Thị Mỹ Hằng		09/10/1995	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	140	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/12/1994	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	141	Nguyễn Thị Thúy Hằng		06/01/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	142	Đặng Thị Diệu Hằng		13/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	143	Phan Thị Lệ Hằng		20/02/1995	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	144	Trần Thị Hằng		28/02/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	145	Tạ Thị Hằng		27/02/1998	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	146	Đặng Thị Thủy Hằng		09/11/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	147	Nguyễn Thị Thu Hằng		12/02/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
20	151	Nguyễn Thị Lệ Hằng		12/12/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
21	153	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		10/8/1993	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
22	154	Phan Thị Hạnh		15/9/1994	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	155	Nguyễn Thị Bích Hạnh		14/6/1992	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	156	Huỳnh Thị Hạnh		26/4/1982	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
25	157	Nguyễn Thị Hạnh		30/6/1991	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
26	158	Phan Thị Mỹ Hạnh		13/02/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
27	159	Thái Nguyên Hạnh		12/10/1993	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
28	160	Lê Hồng Hạnh		21/11/1995	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	161	Lê Văn Hào	03/8/1992		Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	162	Nguyễn Thị Hào		10/9/1991	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 05

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	163	Phan Thị Minh Hào		10/02/1992	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	164	Lê Thị Hào		10/11/1992	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	165	Phan Xuân Hậu	25/4/1999		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	166	Võ Thị Hậu		10/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	169	Đỗ Thị Hậu		20/9/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	170	Phạm Ngọc Hậu	24/01/1994		Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	172	Phạm Thị Hiền		20/11/1990	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	175	Phan Thị Thu Hiền		02/3/1998	Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	176	Võ Minh Hiền	14/7/1992		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	177	Bùi Thị Thu Hiền		24/4/1993	Nhơn Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
11	181	Bùi Thị Lệ Hiền		18/7/1995	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	182	Lê Thị Thu Hiền		05/8/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	183	Lê Thị Lệ Hiền		27/4/1998	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
14	184	Phan Thu Hiền		06/3/1993	50 Hoàng Quốc Việt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	185	Nguyễn Thị Hiền		06/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	186	Lê Thị Ngọc Hiền		24/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	187	Trần Thị Hiền		02/02/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	188	Trương Thị Hiền		20/4/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	189	Phan Thị Thu Hiền		13/12/1998	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
20	190	Ngô Thị Hiệp		03/8/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
21	192	Phạm Thị Mỹ Hiệp		20/12/1990	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	193	Mai Thị Thu Hiệp		10/11/1993	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
23	194	Trần Thị Hiếu		10/3/1992	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	195	Nguyễn Trọng Hiếu	17/8/1993		An Hòa - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
25	196	Nguyễn Thị Diễm Hiếu		03/02/1997	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	197	Nguyễn Thị Minh Hiếu		10/3/1993	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	198	Phạm Thị Hiếu		24/10/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	200	Nguyễn Thị Bích Hoa		26/10/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	201	Nguyễn Thị Tuyết Hoa		22/02/1992	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	202	Ngô Thị Hoa		22/01/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 06

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	203	Trịnh Thị Hoa		10/12/1988	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
2	206	Đặng Thu Hoài		06/5/1999	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	208	Lâm Hữu Hoàng	26/02/1994		Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	209	Nguyễn Trường Hội	19/9/1993		Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
5	210	Trần Thị Tuyết Hồng		14/7/1991	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	212	Nguyễn Thị Ánh Hồng		12/8/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	213	Nguyễn Mai Hồng		05/9/1998	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	215	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		24/4/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	216	Đỗ Thị Thu Hồng		14/7/1999	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	217	Bùi Thị Mỹ Hồng		01/10/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	218	Ngô Thị Mỹ Hồng		06/01/1993	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	220	Nguyễn Thị Ái Hợp		15/6/1995	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	222	Trương Thị Hồng Huệ		26/02/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	224	Nguyễn Thị Linh Huệ		22/9/1996	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	225	Huỳnh Thị Linh Huệ		08/6/1992	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	227	Lê Nguyên Hùng	15/11/1986		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	228	Nguyễn Sỹ Hưng	27/7/1996		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	229	Phạm Thu Hương		20/7/1996	Vĩnh Hòa - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	230	Đinh Thị Hương		22/5/1996	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	231	Trần Thị Kim Hương		12/02/1995	Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	232	Cao Thị Hương		07/5/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
22	233	Nguyễn Thị Thu Hương		21/01/1996	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	234	Ngô Thị Hương		20/8/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	236	Đinh Thị Thanh Hương		29/9/1994	An Hưng - An Lão - Bình Định	Dược sĩ đại học	
25	237	Trần Thị Hương		29/3/1993	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	239	Nguyễn Thị Mộng Huy		17/5/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
27	241	Phan Lê Huyền		16/9/1992	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	242	Nguyễn Thị Út Huyền		10/11/1998	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
29	243	Cao Trần Hồng Huyền		16/5/1998	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	244	Lê Thị Minh Huyền		27/6/1990	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 07

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	246	Phạm Thị Ngọc Huyền		26/02/1996	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	247	Lê Thị Ngọc Huyền		10/8/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	248	Phan Nữ Minh Huyền		16/6/1999	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
4	249	Đỗ Thị Mai Huyền		02/7/1988	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
5	253	Huỳnh Thị Huyền		05/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	254	Đinh Thị Kim KaLi		03/8/1995	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
7	255	Lê Thị Minh Kha		23/02/1993	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	256	Nguyễn Văn Khả	25/10/1986		Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
9	257	Đinh Thị Khăn		20/10/1996	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
10	259	Nguyễn Thị Khiêm		22/12/1995	Xuân Cảnh - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	260	Lê Anh Khoa	01/01/1997		Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	263	Đinh Thị Khương		10/11/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
13	265	Lê Ngọc Diễm Kiều		30/9/1997	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	266	Nguyễn Thị Thảo Kiều		02/8/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	267	Đặng Hồng Kiều		07/10/1992	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	268	Phạm Thị Diễm Kiều		12/3/1993	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	269	Châu Thị Kiều		10/01/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	270	Trần Thị Thủy Kiều		12/02/1992	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	271	Võ Thị Xuân Kiều		09/6/1990	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
20	273	Phạm Thị Kỳ		28/01/1995	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	275	Đặng Thị Lại		17/12/1998	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	276	Huỳnh Thị Thái Lại		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	277	Hồ Trường Lâm	05/4/1991		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	279	Ngô Vũ Minh Lan		10/7/1980	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
25	280	Nguyễn Thị Kim Lan		10/12/1997	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	281	Trần Thị Thanh Lan		26/9/1994	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
27	282	Võ Thị Lánh		02/11/1990	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
28	283	Đặng Thị Hương Lành		29/3/1996	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	286	Lê Ngọc Lễ	17/4/1999		Ân Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 08

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

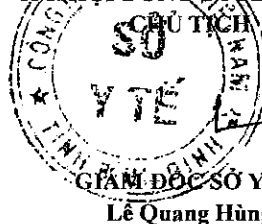
Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	287	Bùi Thị Mỹ Lệ		20/11/1997	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	288	Phạm Thị Lệ		25/6/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	289	Trần Thị Mỹ Lệ		20/10/1998	Mỹ Chánh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
4	290	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		10/11/1995	Phường Hoài Tân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	291	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		06/8/1993	Vĩnh Hào - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	292	Đỗ Thị Lệ		12/02/1994	Canh Hòa - Vân Canh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	294	Phú Thị Bích Liên		03/6/1989	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	295	Lê Thị Kim Liên		07/6/1993	Nhon An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	296	Trần Thị Kim Liên		07/02/1997	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	297	Đoàn Thị Ái Liên		03/12/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
11	298	Nguyễn Thị Liễu		25/9/1993	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	300	Nguyễn Thị Thúy Linh		23/4/1998	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	301	Huỳnh Thị Kim Linh		10/8/1997	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	302	Nguyễn Thị Ngọc Linh		30/11/1993	Ấn Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	303	Trần Thị Mỹ Linh		09/8/1997	Mỹ Thành - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	304	Nguyễn Thị Mỹ Linh		02/01/1992	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	305	Nguyễn Thị Chi Linh		10/10/1998	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	306	Huỳnh Bảo Linh		23/12/1996	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	307	Đỗ Thị Mỹ Linh		05/10/1998	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
20	309	Nguyễn Thị Mỹ Linh		22/02/1994	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	310	Trịnh Thị Mỹ Linh		25/01/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
22	312	Đào Thị Loan		20/7/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	314	Trần Thị Loan		10/10/1994	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	317	Ngô Thị Bích Loan		20/11/1994	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	319	Phan Tấn Lợi	02/10/1996		Nhon Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
26	320	Võ Thị Long		01/6/1991	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	321	Lê Thị Lự		11/7/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	322	Nguyễn Thành Luân	22/11/1987		Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	323	Nguyễn Đại Luân	20/11/1994		Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
30	325	Đặng Thị Lược		19/9/1989	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

T.M. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 09

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	326	Nguyễn Thị Lũy		21/8/1998	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	327	Nguyễn Văn Luyện	04/01/1995		Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
3	328	Đặng Thị Kim Ly		10/8/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	329	Mai Thị Trúc Ly		20/4/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	331	Võ Thị Ly		20/10/1993	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
6	332	Huỳnh Thị Ái Mỹ Ly Ly		28/5/1990	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
7	335	Bùi Thị Lý		05/7/1995	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	336	Nguyễn Thị Lý		02/8/1992	Mỹ Chánh Tây - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
9	337	Huỳnh Thị Hải Lý		02/02/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	339	Nguyễn Thị Diệu Mai		02/01/1997	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
11	340	Đinh Thị Mai		16/11/1993	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
12	341	Nguyễn Thị Kiều Mi		30/8/1997	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	342	Nguyễn Hòa Mi		12/02/1992	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	343	Võ Thị Miên		26/6/1977	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
15	344	Nguyễn Thị Mơ		02/4/1994	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	345	Võ Thị Mót		10/3/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	346	Bùi Thị Mười		06/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	347	Nguyễn Trà My		01/8/1998	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	348	Nguyễn Thị Hà My		15/9/1992	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
20	349	Nguyễn Thị Diễm My		08/12/1991	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	350	Hà Thị My		06/10/1996	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	351	Trịnh Thị Kiều Mỹ		03/6/1993	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	352	Nguyễn Thị Mỹ		15/10/1990	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	353	Cao Thị Mỹ		10/4/1999	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	354	Nguyễn Thị Quỳnh Mỹ		10/11/1993	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	355	Võ Thị Thu My		06/01/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	357	Nguyễn Phương Nam	24/10/1998		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	358	Huỳnh Hoài Nam	09/10/1988		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	359	Phan Thị Hằng Nga		27/6/1994	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
30	361	Đặng Thị Thúy Nga		01/12/1999	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

neel

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 10

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

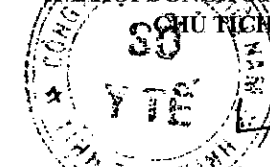
Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	362	Huỳnh Thị Nga		07/9/1989	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	363	Võ Thị Hồng Nga		07/11/1990	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	366	Nguyễn Thị Ngà		17/7/1996	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	367	Trần Thị Như Ngà		18/4/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
5	369	Võ Thị Tường Ngân		08/4/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	370	Phạm Thị Tố Ngân		12/6/1991	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
7	372	Lê Thị Kim Ngân		03/12/1995	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
8	374	Nguyễn Lâm Huyền Ngân		22/4/1990	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	375	Phạm Thị Việt Ngân		25/8/1998	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	376	Huỳnh Thị Thùy Ngân		10/11/1998	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	377	Nguyễn Thị Yến Ngân		12/7/1996	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	378	Trần Thị Thanh Ngân		17/12/1998	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	379	Trần Thị Thu Ngân		16/01/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	380	Nguyễn Thị Trúc Ngân		29/01/1996	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	381	Võ Thị Thu Ngân		10/12/1997	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
16	382	Nguyễn Thị Thanh Ngân		13/12/1997	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	383	Lê Tấn Nghi	07/8/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	385	Nguyễn Thị Bích Ngọc		30/12/1992	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	386	Nguyễn Thị Ngọc		09/10/1990	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	387	Nguyễn Thị Kim Ngọc		03/6/1999	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	388	Lê Thị Ngọc		31/01/1990	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	389	Lê Văn Ngọc	16/4/1997		Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
23	390	Đặng Thị Mỹ Ngọc		04/11/1997	Tây Phú - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	391	Trần Thị Tố Nguyên		06/02/1996	Mỹ Phong - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	393	Nguyễn Thị Nguyệt		07/9/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	394	Trần Minh Nguyệt		06/02/1997	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
27	396	Ngô Thị Hồng Nhã		12/10/1993	An Hòa - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	397	Nguyễn Hòa Nhã		22/11/1993	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	398	Trần Thị Kim Nhân		10/4/1995	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	399	Nguyễn Thị Thanh Nhân		29/3/1986	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 11

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	400	Phan Thị Kim Nhân		15/6/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	401	Trần Thị Mỹ Nhân		02/02/1993	Ấn Phong - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	402	Trần Thị Nhân		25/9/1980	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	403	Nguyễn Thị Nhân		08/10/1994	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	404	Hồ Xuân Nhân	15/01/1997		Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
6	406	Huỳnh Thị Bích Nhạn		20/6/1995	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	407	Trần Thị Thu Nhạn		10/02/1988	Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	408	Nguyễn Thị Thanh Nhàng		01/3/1989	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	410	Phan Xuân Nhật	26/3/1986		Thị trấn Chí Thạnh - Tuy An - Phú Yên	Y sĩ Y học cổ truyền	
10	411	Huỳnh Thị Yến Nhật		10/10/1997	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	412	Đinh Thị Nheng		22/10/1995	An Hưng - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
12	413	Trần Đỗ Ái Nhi		24/4/1996	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	414	Nguyễn Thị Nhi		10/11/1993	Ấn Hào Đông - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	415	Đinh Thị Nhi		14/6/1994	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
15	416	Trương Thị Hồng Nhi		12/5/1997	Vĩnh Thịnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
16	417	Lê Thị Hồng Nhi		26/4/1994	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	418	Nguyễn Tâm Nhi		01/5/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	419	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/8/1998	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	420	Đoàn Thị Yến Nhi		27/11/1996	Vĩnh Sơn - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
20	421	Nguyễn Thị Nhi		22/7/1992	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	422	Lý Đông Nhi		26/02/1997	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	424	Nguyễn Thị Ái Nhi		15/02/1998	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
23	426	Nguyễn Thị Ý Nhi		08/12/1993	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	427	Nguyễn Thị Hồng Nhị		17/8/1997	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	429	Nguyễn Thị Nhơ		10/02/1997	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	431	Dương Thị Nhơn		29/4/1992	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	433	Đào Thị Thanh Như		29/11/1999	Ấn Đức - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	434	Dương Khả Như		05/11/1997	Cát Nhơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	435	Trương Thị Quỳnh Như		21/01/1998	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	439	Lê Thị Cẩm Nhung		28/10/1987	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 21 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 12

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	440	Võ Thị Ngọc Nhung		17/02/1999	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	441	Huỳnh Thị Cẩm Nhung		22/02/1996	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	442	Đỗ Thị Cẩm Nhung		12/02/1992	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	443	Hồ Bá Niên	30/12/1991		Tây An - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
5	445	Võ Thị Nữ		05/5/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	446	Trương Thị Tổ Nữ		20/10/1991	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	447	Nguyễn Thị Nữ		02/9/1994	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	448	Nguyễn Thị Như Nương		02/02/1994	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	449	Nguyễn Thị Hồng Ny		18/02/1993	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	451	Đỗ Thị Oanh		10/9/1994	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	452	Đỗ Tú Oanh		03/12/1994	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	454	Nguyễn Thị Kiều Oanh		28/12/1997	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	455	Trần Thị Kiều Oanh		04/01/1993	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	456	Trần Bích Phấn		20/3/1992	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	457	Võ Thị Phin		07/12/1997	Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
16	458	Nguyễn Thị Phú		17/01/1985	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	459	Đỗ Hoàng Phúc	10/5/1992		Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	460	Lê Thị Phương		08/12/1994	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	461	Huỳnh Thị Thanh Phương		12/6/1991	Nhon Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	463	Nguyễn Thị Tuyết Phương		19/02/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	464	Võ Thị Mỹ Phương		24/01/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
22	465	Võ Thị Phương		15/4/1995	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	466	Trương Thị Bích Phương		22/12/1988	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	467	Lê Thị Phương		15/5/1994	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	468	Lê Bích Phương		12/11/1992	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
26	469	Đinh Ngô Thủy Phương		18/12/1992	Nhon Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
27	470	Huỳnh Thị Bích Phương		12/5/1997	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	472	Võ Trung Quân	18/11/1992		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
29	474	Nguyễn Đình Quanh	01/12/1997		Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	475	Nguyễn Thị Quế		04/5/1993	Ân Mỹ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 13

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	476	Nguyễn Thị Quế		10/6/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	477	Võ Thị Bích Qui		18/5/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	478	Bùi Ngọc Quý	19/9/1991		Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	479	Võ Thị Ngọc Quý		09/11/1996	Mỹ Đức - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	480	Phan Trần Quý	09/10/1991		Thị trấn An Lão - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	482	Phan Ngọc Quốc	30/7/1997		Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
7	483	Nguyễn Thị Quy		01/6/1994	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	485	Võ Thị Hạnh Quyên		05/4/1992	Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	486	Đoàn Thị Quyên		05/11/1994	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	489	Huỳnh Thị Lệ Quyên		19/5/1992	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	493	Trần Thị Băng Sa		21/01/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
12	495	Trần Thị Sang		04/4/1995	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	497	Nguyễn Thị Sáng		01/10/1994	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
14	498	Nguyễn Võ Thị Song Sanh		11/6/1994	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	499	Lê Thị Sen		19/10/1995	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	500	Nguyễn Thị Sen		08/3/1997	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	502	Nguyễn Hồng Sơn	06/6/1996		Cát Sơn - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
18	504	Đoàn Lê Phi Sơn	29/11/1995		Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	506	Nguyễn Thị Thu Sương		14/6/1998	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	507	Trịnh Thị Sương		13/3/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	508	Hà Thị Ngọc Sương		18/7/1993	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	509	Nguyễn Thị Tuyết Sương		04/01/1990	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
23	510	Nguyễn Thị Sương		10/12/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	511	Nguyễn Thị Pha Sy		11/11/1994	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
25	514	Phan Thị Tâm		06/5/1993	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
26	515	Trần Thị Minh Tâm		10/7/1999	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	516	Trần Thị Thanh Tâm		06/3/1996	Tây Bình - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	517	Đỗ Văn Tân	20/02/1993		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
29	522	Lưu Thị Thắm		03/8/1991	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	523	Cao Thị Thắm		30/01/1993	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 14

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	524	Đào Thị Minh Thắm		22/9/1996	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
2	525	Trần Thị Hồng Thắm		25/02/1996	Canh Vinh - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	526	Hà Thị Hồng Thắm		15/01/1995	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	527	Võ Thị Hồng Thắm		03/6/1997	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	528	Phạm Thị Ngọc Thân		19/7/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	529	Lê Thị Hoài Thân		11/01/1993	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	530	Nguyễn Thị Thanh Thanh		15/8/1997	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	531	Đặng Thị Thu Thanh		28/10/1996	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	532	Trần Thị Thanh Thanh		20/10/1996	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	533	Võ Thị Lan Thanh		02/10/1992	Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	534	Mai Công Thành	27/5/1996		Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
12	535	Trần Thị Mỹ Thành		30/4/1999	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	536	Nguyễn Thị Ngọc Thanh		27/9/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	537	Trần Thị Cẩm Thao		01/6/1994	Bình Tường - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	538	Trần Thị Thu Thảo		17/5/1995	Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	541	Huỳnh Thị Thảo		24/9/1996	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
17	542	Nguyễn Thị Bích Thảo		26/6/1989	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
18	543	Tô Thị Thanh Thảo		10/02/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	544	Đinh Thị Thảo		26/6/1996	Vĩnh Kim - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	545	Thái Thái Thảo		22/11/1996	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học dự phòng	
21	546	Lê Thị Phương Thảo		02/4/1994	Nhon Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	547	Trần Thanh Thảo		10/7/1997	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	548	Lê Bích Thảo		26/3/1981	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Trung cấp ngành Dân số - Y tế	
24	549	Đặng Thị Thu Thảo		16/12/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	550	Nguyễn Thị Thu Thảo		06/8/1991	Nhon Thọ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
26	551	Trần Thị Phương Thảo		19/12/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	552	Nguyễn Thị Thu Thảo		23/01/1996	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	554	Nguyễn Thị Thảo		20/12/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	556	Nguyễn Văn Thát	10/6/1992		Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
30	557	Nguyễn Thị Thê		14/6/1991	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 15

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	558	Võ Thị Hồng Thi		10/5/1993	Mỹ Lộc - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	560	Huỳnh Thị Phương Thi		24/5/1997	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	561	Nguyễn Huỳnh Thi	16/6/1987		12 Võ Mườì - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
4	562	Lê Thị Ánh Thi		03/5/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	564	Nguyễn Hoàng Thi	11/01/1995		Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	566	Nguyễn Thị Thiết		20/12/1986	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	568	Đỗ Ngọc Thịnh	30/7/1995		Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	569	Lê Thái Thịnh	09/02/1994		Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
9	570	Phạm Thị Kim Thịnh		26/6/1996	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	571	Dương Thị Thanh Thơ		02/4/1994	Phường Lý Thường Kiệt - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	572	Đoàn Thị Mỹ Thơ		02/4/1993	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
12	573	Mai Thị Thọ		21/9/1997	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
13	575	Võ Thị Kim Thoa		18/6/1996	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	576	Hồ Thị Kim Thoa		01/01/1989	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
15	577	Trần Thị Thoa		02/12/1990	Nhơn Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	579	Hồ Cao Kim Thoa		20/11/1999	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
17	580	Nguyễn Thu Thoa		24/11/1997	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	581	Võ Minh Thoa		26/12/1998	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	582	Huỳnh Thị Mỹ Thoa		25/12/1996	Tây Xuân - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	583	Nguyễn Thị Mỹ Thoa		10/10/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	584	Nguyễn Tân Thời	19/11/1994		Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	585	Đặng Thị Lệ Thơm		22/01/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
23	586	Đặng Hà Mỹ Thu		08/8/2000	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	587	Phan Thị Thanh Thu		17/7/1992	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	588	Đặng Thị Lệ Thu		03/8/1994	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
26	589	Nguyễn Thị Thu		12/4/1994	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	590	Trần Thị Mĩ Thu		18/7/1984	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	591	Đoàn Thị Thu		07/12/1996	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	592	Ngô Thị Lệ Thu		22/6/1997	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	593	Nguyễn Bảo Thư		13/9/1993	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 16

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	594	Nguyễn Anh Thư		14/10/1998	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	595	Ngô Thị Hiền Thư		07/5/1998	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	596	Nguyễn Thị Minh Thư		08/3/1998	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	597	Nguyễn Thị Mỹ Thuận		02/3/1994	Tây Giang - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
5	598	Huỳnh Thị Thuận		01/11/1991	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	599	Trần Thị Thúc		14/3/1996	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	600	Nguyễn Thị Thúc		01/01/1993	Mỹ Cát - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
8	601	Đinh Thị Thui		19/9/1995	An Quang - An Lão - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
9	604	Nguyễn Thị Hoài Thương		29/10/1988	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	606	Nguyễn Thị Ngọc Thương		25/12/1997	Bình Thuận - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	607	Nguyễn Thị Thanh Thương		08/12/1998	Nhon Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	608	Nguyễn Huỳnh Thương		10/01/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	609	Lâm Thị Thu Thủy		18/8/1993	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	610	Trần Thị Thu Thủy		10/8/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
15	611	Trần Thị Kim Thủy		14/5/1996	EaBar - Buôn Đôn - Đắk Lắk	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	612	Đặng Thị Thanh Thủy		20/8/1991	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
17	613	Phạm Thị Thủy		04/11/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	615	Đặng Thị Thủy		04/11/1992	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	618	Trần Thị Diễm Thủy		16/12/1995	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	619	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		01/10/1995	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
21	620	Lê Minh Thủy		29/9/1987	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
22	621	Hồ Thị Ngọc Thủy		05/3/1994	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	623	Nguyễn Thị Thu Thủy		02/8/1994	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	624	Nguyễn Thị Thủy		08/5/1994	Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	626	Võ Thị Kim Thủy		25/6/1992	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
26	629	Lê Thị Thủy		02/12/1993	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	630	Nguyễn Thị Thu Thủy		10/02/1999	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Dược	
28	631	Đỗ Thị Bích Thủy		25/02/1996	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
29	632	Đào Thị Mỹ Tiêm		07/5/1993	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
30	633	Nguyễn Thủy Tiên		26/6/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH
SỞ
Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

Handwritten signature

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 17

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	637	Nguyễn Thái Toàn	09/5/1994		Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
2	638	Trần Thị Thanh Trà		04/10/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	639	Trần Thị Thanh Trà		12/02/1993	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	640	Võ Hoài Trâm		22/4/1998	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	641	Huỳnh Thị Lê Trâm		30/9/1998	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
6	642	Nguyễn Thị Bích Trâm		08/11/1994	Nhon Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	643	Lê Lâm Huyền Trâm		22/12/1997	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	644	Nguyễn Thị Thanh Trâm		16/02/1994	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	645	Nguyễn Thị Ngọc Trâm		10/8/1992	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	648	Lê Thị Trâm		29/01/1997	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
11	649	Nguyễn Thị Huyền Trân		25/9/1994	Ấn Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	650	Nguyễn Thị Thu Trang		04/8/1992	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	651	Nguyễn Thùy Trang		26/8/1991	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	652	Lê Thị Đài Trang		25/10/1995	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	654	Đặng Thị Kiều Trang		26/02/1998	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
16	655	Phạm Ngọc Trang	25/10/1993		103 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
17	657	Nguyễn Thị Thùy Trang		28/02/1993	Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	658	Nguyễn Thị Thùy Trang		17/11/1995	Phường Bình Định - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
19	659	Nguyễn Thị Thùy Trang		06/11/1994	Bình Tú - Thăng Bình - Quảng Nam	Cao đẳng ngành dược	
20	660	Hồ Thùy Trang		05/12/1996	Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	661	Nguyễn Thị Mỹ Trang		10/12/1982	Nhon Hậu - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
22	662	Huỳnh Ngọc Trang		12/11/1989	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
23	663	Nguyễn Thị Thùy Trang		17/01/1996	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	664	Hà Thị Thùy Trang		20/10/1993	Phường Hoài Đức - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	665	Nguyễn Thị Huỳnh Trang		20/10/1995	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	668	Nguyễn Hữu Trí	20/12/1991		Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	669	Trần Văn Trí	08/7/1999		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	671	Nguyễn Minh Triều	02/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
29	672	Nguyễn Ngọc Minh Triều		27/7/1991	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH
SỞ
Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 18

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	673	Trần Thị Mỹ Trinh		02/9/1985	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	674	Huỳnh Thị Trinh		26/6/1993	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	676	Nguyễn Thị Trinh		26/4/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
4	677	Võ Út Trinh		10/8/1997	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	678	Nguyễn Kiều Trinh		20/11/1997	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
6	679	Phan Huỳnh Tú Trinh		10/01/1994	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	680	Lê Thị Hương Trinh		05/10/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
8	681	Lê Thị Thùy Trinh		01/5/1992	Nhơn Phúc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	682	Huỳnh Thị Tú Trinh		10/01/1997	Nhơn Khánh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	683	Nguyễn Phùng Trung Trinh		06/01/1991	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	684	Nguyễn Tăng Thị Tiết Trinh		04/02/1995	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	685	Hoàng Thục Trinh		03/10/1997	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
13	686	Đinh Thị Kim Trinh		12/8/1997	Bok Tới - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
14	687	Nguyễn Trần Thùy Trinh		12/10/1991	Phường Thị Nại - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	688	Trần Ngọc Huệ Trinh		26/3/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	689	Trần Thị Cẩm Trinh		19/4/1992	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
17	690	Nguyễn Thị Tú Trinh		20/02/1994	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	691	Luận Thị Trinh		03/10/1999	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
19	693	Nguyễn Thị Trọng		01/11/1990	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	694	Võ Thị Thanh Trúc		19/9/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
21	695	Lê Thị Phương Trúc		23/12/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	696	Nguyễn Trần Trung	25/9/1995		Thị trấn Kống Chro - Kống Chro - Gia Lai	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
23	699	Trương Thị Trường		25/02/1994	Phường Hoài Hào - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	700	Nguyễn Nhật Trường	10/10/1995		Phường Hoài Thanh - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	701	Võ Thị Thu Truyền		12/02/1995	Bình Hòa - Tây Sơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
26	703	Bùi Xuân Tử	20/02/1995		Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ Y học cổ truyền	
27	704	Nguyễn Thị Tứ		08/12/1989	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
28	708	Nguyễn Huy Tường	07/3/1994		Mỹ Thọ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
29	709	Nguyễn Văn Tường	09/6/1995		Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
30	710	Nguyễn Thị Tường		12/7/1991	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2021

TM: HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
SỞ Y TẾ
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 19

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	711	Nguyễn Thị Kim Tuyền		11/5/1991	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	713	Nguyễn Thị Ánh Tuyền		10/9/1999	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
3	714	Hồ Thị Bích Tuyền		05/4/1994	Phường Nhơn Hưng - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	715	Nguyễn Thị Băng Tuyết		17/8/1997	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
5	718	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		05/5/1991	Phước Hưng - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	719	Đỗ Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
7	720	Ngô Thị Ánh Tuyết		20/4/1997	Cát Thành - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	721	Lê Thị Ánh Tuyết		26/02/1995	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
9	722	Lê Thị Thu Uyên		03/11/1994	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	723	Nguyễn Thị Tú Uyên		06/12/1997	Canh Hiên - Vân Canh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	724	Nguyễn Thị Thanh Vân		08/6/1996	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
12	725	Nguyễn Thị Khánh Vân		10/7/1997	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
13	726	Trần Thị Thanh Vân		25/4/1992	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
14	727	Nguyễn Thị Bích Vân		22/4/1993	Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
15	728	Trương Thị Thanh Vân		12/12/1992	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
16	729	Phan Thị Bích Vân		20/12/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
17	730	Nguyễn Đoàn Thanh Văn	14/01/1997		Ấn Tượng Tây - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
18	731	Mộc Hà Văn	24/10/1992		Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
19	732	Phan Thị Vàng		03/02/1987	Cát Khánh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	733	Trương Thị Tường Vi		23/8/1997	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Gây mê hồi sức	
21	735	Nguyễn Thị Hiền Vi		29/9/1993	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	738	Phan Thị Vi		10/01/1998	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	740	Châu Thị Thảo Vi		30/11/1999	Nhơn Hạnh - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	742	Lê Thị Hải Vi		08/02/1990	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	744	Lê Thị Diễm Viên		02/01/1996	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
26	745	Huỳnh Quốc Việt	12/3/1989		Nhơn Lộc - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Xét nghiệm y học	
27	746	Lê Đức Việt	17/5/1995		Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	749	Nguyễn Hoàng Vũ	12/6/1995		Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
29	750	Võ Văn Vũ	26/7/1999		Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỨC DẠCH



GRÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 20

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	751	Phạm Hoàng Vũ	10/8/1996		Nhon Tân - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
2	752	Trần Lê Hoài Vũ	12/01/1995		Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
3	754	Nguyễn Thị Thu Vương		02/8/1992	An Tân - An Lão - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
4	755	Lê Minh Vương	02/10/1983		Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
5	756	Lê Tường Vy		18/10/1997	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
6	757	Phạm Thị Thủy Vy		08/3/1996	Thị trấn Tăng Bạt Hổ - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
7	758	Võ Thị Lan Vy		06/10/1995	Phường Nhơn Hòa - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
8	760	Nguyễn Đặng Khánh Vy		15/10/1983	Mỹ Tho - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
9	761	Nguyễn Thị Hoài Vy		28/5/1994	Phường Đập Đá - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
10	763	Trần Thị Hiền Vy		15/01/1997	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
11	764	Nguyễn Trúc Vy		22/12/1996	850 Hùng Vương - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
12	766	Đinh Thị Xôn		15/5/1997	Vĩnh Sơn - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
13	767	Trần Thị Thanh Xuân		11/9/1994	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
14	768	Đinh Thị Xuân		14/11/1993	Vĩnh Kim - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
15	769	Đinh Thị Xuất		03/8/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Cao đẳng ngành dược	
16	770	Trần Thị Xuyên		03/6/1998	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Cao đẳng ngành Hộ sinh	
17	771	Nguyễn Thị Xuyên		02/01/1994	Cát Lâm - Phù Cát - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
18	772	Lê Đức Y	21/7/1989		Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Y sĩ đa khoa	
19	773	Đào Thị Như Ý		13/4/1994	Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
20	775	Trần Thị Như Ý		10/02/1996	Thị trấn Điều Trị - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Chẩn đoán hình ảnh	
21	776	Huỳnh Văn Ý	15/10/1997		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
22	777	Bùi Như Ý	14/11/1991		Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
23	778	Phan Thị Như Ý		11/12/1992	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
24	779	Nguyễn Thị Thanh Yên		18/8/1989	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
25	780	Nguyễn Thị Xuân Yên		25/8/1991	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Trung cấp ngành Văn thư lưu trữ hoặc Trung cấp ngành Văn thư	
26	781	Nguyễn Thị Ngọc Yến		21/10/1985	Ia Tơi - Ia H'Drai - Kon Tum	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
27	782	Nguyễn Thị Kim Yến		12/02/1995	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	
28	783	Dương Thị Hồng Yến		01/01/1995	Phước Hòa - Tuy Phước - Bình Định	Cao đẳng ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 28 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH
SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 21

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	003	Trần Thủy Ái		30/3/1995	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
2	007	Trần Thị Phương Anh		02/3/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	
3	012	Nguyễn Lê Ngọc Anh		16/4/1993	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
4	015	Huỳnh Thị Ánh		05/6/1996	Nhơn Mỹ - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	021	Thái Nguyên Bình		29/9/1988	Cát Trinh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
6	026	Nguyễn Thị Huyền Cẩm		28/4/1988	Phường Lê Lợi - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
7	032	Lê Văn Chế	06/8/1988		Xuân Lộc - Thị xã Sông Cầu - Phú Yên	Đại học ngành Kỹ thuật điện, điện tử	
8	033	Nguyễn Thị Mỹ Chi		26/10/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
9	035	Phạm Văn Chiến	03/02/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
10	041	Từ Phụng Cửa		05/9/1994	Vĩnh Hiệp - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng phụ sản hoặc Đại học ngành Hộ sinh	
11	043	Lê Văn Cường	11/11/1988		Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
12	045	Nguyễn Huỳnh Thị Ánh Đài		23/5/1992	Thị trấn Phú Phong - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	046	Nguyễn Đình Dân	26/5/1993		Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
14	053	Lê Minh Đạt	20/02/1984		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	057	Nguyễn Thị Thanh Diễm		26/9/1989	Phường Nhơn Bình - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	065	Trần Thị Ngọc Diễm		16/10/1992	Canh Vinh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật phục hình Răng	
17	067	Đỗ Thị Hoa Diễm		20/12/1989	Cát Hưng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
18	069	Từ Thanh Diệp	07/8/1989		Phước Quang - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
19	081	Hồ Thị Ngọc Đức		06/9/1985	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
20	083	Nguyễn Minh Đức	09/01/1993		Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
21	085	Trương Thị Dung		26/6/1991	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	087	Lâm Đức Dũng	24/9/1996		121 B Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
23	088	Quảng Thị Dương		01/9/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
24	089	Nguyễn Thùy Dương		07/10/1988	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
25	095	Võ Thị Duyên		20/12/1998	Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	099	Trần Mỹ Duyên		01/7/1996	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
27	103	Nguyễn Thị Ái Duyên		22/01/1995	Phước Sơn - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
28	104	Huỳnh Thị Kim Duyên		26/9/1997	Ấn Hào Tây - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Luật	

Danh sách này có: 28 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 22

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	105	Nguyễn Thị Duyên		20/02/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	109	Trần Thị Kiều Giang		20/6/1994	Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	116	Võ Thị Hồng Hà		22/11/1996	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	118	Lê Thu Hà		29/12/1994	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	129	Đinh Thị Mỹ Hân		09/3/1993	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	131	Nguyễn Thị Hân		22/4/1990	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
7	133	Hoàng Thị Kim Hằng		07/3/1987	Ân Đức - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
8	148	Bùi Thị Thanh Hằng		16/12/1988	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	149	Nguyễn Thị Thanh Hằng		01/10/1998	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	150	Nguyễn Thanh Hằng		13/11/1998	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
11	152	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh		03/8/1991	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
12	167	Phan Thị Mỹ Hậu		02/6/1997	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	168	Huỳnh Thị Như Hậu		15/01/1994	Hoài Mỹ - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	171	Nguyễn Văn Hậu	16/9/1988		Mỹ Quang - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Môi trường	
15	174	Đỗ Thị Ngọc Hiền		02/3/1991	Hoài Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
16	178	Nguyễn Thu Hiền		22/9/1993	107/5 Trần Bình Trọng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	179	Phạm Thị Bút Hiền		10/10/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	180	Trần Thị Hiền		13/12/1983	Canh Vinh - Vân Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	
19	191	Nguyễn Thị Hiệp		18/10/1996	Phường Ngô Mỹ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	199	Phạm Thị Hoa		05/4/1993	Mỹ Hiệp - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
21	204	Đặng Thị Lệ Hoa		09/7/1994	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	207	Lê Kim Hoài		15/6/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
23	211	Võ Phước Hồng	30/3/1989		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
24	214	Nguyễn Thị Hồng		26/5/1998	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	219	Lê Thị Bích Hồng		06/02/1995	Phước Thuận - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	221	Nguyễn Thị Huệ		06/8/1998	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	223	Nguyễn Thị Huệ		20/7/1993	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	226	Lê Thị Huệ		25/10/1994	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
29	235	Đỗ Thị Hương		16/3/1997	Ân Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 29 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 23

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	238	Nguyễn Quốc Huy	01/6/1992		Phường Trần Hưng Đạo - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
2	245	Nguyễn Thị Bích Huyền		01/11/1993	Ấn Tường Đông - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	250	Vũ Trần Bảo Huyền		08/12/1993	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Thạc sĩ Y tế công cộng	
4	252	Dương Thị Minh Huyền		24/12/1995	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
5	261	Nguyễn Thị Bích Khuê		01/01/1987	Canh Hiệp - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
6	262	Đặng Thị Hồng Khương		06/8/1994	Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
7	264	Thái Thị Mỹ Kiều		14/02/1989	Phước Nghĩa - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
8	272	Nguyễn Vũ Kỳ	06/10/1995		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
9	274	Trà Thị Kim Lai		12/4/1990	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	278	Đặng Thị Lắm		20/6/1997	Mỹ Châu - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
11	284	Nguyễn Thị Lê		01/01/1994	Mỹ Tài - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	285	Trần Thị Lê		26/01/1987	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	293	Nguyễn Thị Liên		12/7/1993	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
14	299	Châu Trúc Linh		29/9/1996	69/4 Tổ Hiến Thành - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
15	308	Phạm Thị Linh		01/4/1998	Phường Bùi Thị Xuân - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	311	Nguyễn Thị Thùy Loan		04/8/1996	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	315	Nguyễn Thị Thu Loan		28/8/1993	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	316	Lê Nguyễn Kiều Loan		29/9/1998	Phường Đồng Đa - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	318	Nguyễn Thị Lộc		02/6/1993	Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	324	Lê Võ Lực	19/02/1991		Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
21	330	Nguyễn Quỳnh Ly		12/4/1991	Phường Nguyễn Văn Cừ - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
22	333	Phan Thị Diễm Ly		22/01/1986	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
23	334	Trần Thị Như Lý		25/8/1996	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
24	338	Nguyễn Thị Lệ Mai		16/01/1994	Bình Nghi - Tây Sơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
25	356	Lê Ma Đô Na	26/3/1991		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	360	Lê Thị Thanh Nga		10/8/1986	Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
27	364	Hồ Thị Mỹ Nga		12/11/1993	Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	365	Lê Vũ Tuyết Nga		19/10/1997	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 28 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 24

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	368	Phan Thị Bích Ngân		20/9/1993	Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	371	Trần Thị Thúy Ngân		10/7/1998	Cát Tài - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	373	Nguyễn Lê Út Ngân		10/10/1998	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
4	384	Nguyễn Kim Nghĩa	22/5/1993		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	
5	392	Đỗ Thành Nguyên	10/10/1992		Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
6	395	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		10/01/1986	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
7	405	Phan Thị Bích Nhạn		07/7/1996	Phường Hoài Hảo - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
8	409	Ngô Nữ Nhất		10/11/1994	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
9	423	Nguyễn Thị Thùy Nhi		15/9/1997	Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	425	Nguyễn Vỹ Nhi		01/11/1993	Cát Tiến - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
11	428	Huỳnh Thị Hồng Nhiên		16/7/1990	Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
12	430	Lê Thị Nhon		30/8/1996	Phường Nhơn Phú - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	432	Võ Thị Tổ Như		30/10/1995	Hoài Châu Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
14	436	Lê Thị Cẩm Nhung		28/8/1991	10 Lê Lợi - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	437	Lê Thị Tuyết Nhung		15/01/1990	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	438	Huỳnh Thị Thùy Nhung		20/02/1985	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	444	Huỳnh Thị Kim Ninh		24/12/1984	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	453	Lê Trần Mỹ Oanh		23/10/1994	Cát Chánh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
19	462	Nguyễn Thị Mai Phương		28/3/1995	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	471	Huỳnh Ngọc Quân	21/4/1995		Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
21	473	Dương Ngọc Quang	02/02/1984		Thị trấn Diêu Trì - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Quản trị kinh doanh	
22	481	Lê Văn Quốc	18/7/1994		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Kỹ thuật hình ảnh y học	
23	484	Phan Thị Quý		27/11/1993	Thị trấn Bình Dương - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
24	487	Nguyễn Thảo Quyên		16/10/1995	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Gây mê hồi sức	
25	488	Trần Thị Thùy Quyên		24/4/1990	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
26	490	Trần Thị Quyết		20/5/1993	Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	491	Nguyễn Thị Như Quỳnh		23/4/1998	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
28	492	Nguyễn An Xuân Quỳnh		02/9/1988	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
29	494	Bạch Thanh Sang	10/5/1984		Phường Hoài Hương - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
30	496	Nguyễn Thanh Sang	27/11/1993		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	

Danh sách này có: 30 thí sinh

Bình Định, ngày 4 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

SỞ Y TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 25

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	501	Lê Thị Hồng Siêng		18/02/1992	Cát Tân - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
2	503	Nguyễn Lâm Sơn	02/7/1993		Vĩnh Quang - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
3	505	Lê Thị Hồng Sơn		09/10/1993	Thị trấn Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
4	512	Bùi Văn Tám	20/8/1993		An Tân - An Lão - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
5	513	Nguyễn Thị Tám		25/9/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	518	Nguyễn Bá Thạch	23/8/1987		Phước Hiệp - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Hành chính	
7	521	Hà Trần Thâm	18/4/1983		Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Luật	
8	539	Ngô Thị Bích Thảo		04/9/1993	Ân Nghĩa - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
9	540	Nguyễn Thị Thu Thảo		15/5/1992	Cát Minh - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
10	553	Hồ Thu Thảo		05/01/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	
11	555	Phan Thị Thật		08/11/1987	Phường Hải Cảng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
12	563	Nguyễn Thị Minh Thi		23/5/1994	Phường Quang Trung - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
13	565	Nguyễn Văn Thi	30/12/1998		Hoài Châu - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
14	567	Nguyễn Thị Hồng Thịnh		07/8/1985	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
15	574	Nguyễn Thị Thọ		01/10/1989	Ân Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
16	578	Phan Thị Kim Thoa		20/5/1985	Thị trấn Ngô Mỹ - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
17	602	Đỗ Kim Thương		20/8/1986	Thị trấn Văn Canh - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	603	Lê Thị Bích Thương		04/6/1991	Mỹ Hòa - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
19	614	Huỳnh Thị Thúy		25/02/1993	Cát Tái - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
20	616	Trần Thị Ngọc Thúy		10/11/1998	Nhơn An - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Chẩn đoán hình ảnh	
21	617	Đặng Thị Thúy		01/02/1989	Cát Hanh - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
22	622	Nguyễn Thị Bích Thùy		01/01/1983	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
23	625	Đỗ Thị Thu Thùy		08/3/1988	Phường Bồng Sơn - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
24	627	Lê Thị Bích Thùy		22/3/1985	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	628	Đặng Thị Lệ Thùy		02/4/1991	Thị trấn Phù Mỹ - Phù Mỹ - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
26	634	Nguyễn Thị Ngọc Tín		26/9/1990	Phường Hoài Thanh Tây - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
27	635	Lê Văn Tinh	25/7/1991		Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Dược sĩ đại học	

Danh sách này có: 27 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Lê Quang Hùng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2020 (VÒNG 1)

PHÒNG: 26

BUỔI: CHIỀU

MÔN THI: TIN HỌC

Ngày thi: 25/4/2021

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú (xã, huyện, tỉnh)	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1	636	Võ Cảnh Toàn	10/8/1997		Thị trấn Tuy Phước - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
2	646	Từ Thị Mỹ Trâm		14/10/1992	Vĩnh Hảo - Vĩnh Thạnh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
3	647	Nguyễn Thị Thanh Trâm		15/11/1996	Phường Ghềnh Ráng - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
4	653	Huỳnh Thị Kiều Trang		26/3/1989	Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quảng Ngãi - Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
5	666	Huỳnh Thị Ngọc Trang		06/12/1992	Phường Hoài Xuân - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
6	667	Nguyễn Quang Trí	10/02/1996		Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Xét nghiệm y học	
7	670	Đặng Văn Triết	06/8/1983		Phường Lê Hồng Phong - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
8	675	Lê Thị Tuyết Trinh		12/8/1982	Phường Trần Quang Diệu - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
9	697	Võ Văn Trung	02/9/1992		Mỹ Thắng - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
10	698	Trần Nam Trung	16/01/1997		Phường Ngô Mây - Thành phố Quy Nhơn - Bình Định	Đại học chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành công nghệ về Môi trường	
11	702	Lê Thị Thanh Tú		26/8/1996	Nhơn Phong - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
12	705	Lê Thanh Tuấn	04/02/1986		Ấn Thạnh - Hoài Ân - Bình Định	Bác sĩ đa khoa	
13	706	Trương Công Tuấn	10/4/1991		Phường Tam Quan Nam - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Luật	
14	707	Nguyễn Văn Trương	10/5/1993		Cát Thắng - Phù Cát - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
15	712	Nguyễn Lê Tuyền		21/9/1997	Hoài Phú - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
16	716	Trần Thị Ánh Tuyết		02/9/1992	Phường Tam Quan Bắc - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
17	717	Hà Thị Kim Tuyết		20/8/1979	Thị trấn Ngô Mây - Phù Cát - Bình Định	Đại học thuộc một trong các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, tài chính	
18	734	Man Tường Vi		04/8/1994	Phước An - Tuy Phước - Bình Định	Dược sĩ đại học	
19	736	Sô Thị Hà Vi		04/5/1995	Canh Hòa - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
20	737	Nguyễn Thị Tường Vi		25/01/1997	Mỹ Lợi - Phù Mỹ - Bình Định	Dược sĩ đại học	
21	739	Tô Thị Tường Vi		03/02/1990	Phước Thành - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
22	741	Lê Thị Tường Vi		24/10/1992	Phường Tam Quan - Thị xã Hoài Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
23	743	Lê Bích Viên		07/7/1996	Ấn Tín - Hoài Ân - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
24	759	Trần Trúc Vy		24/01/1995	Phước Lộc - Tuy Phước - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
25	762	Nguyễn Ý Vy		01/9/1997	Phường Nhơn Thành - Thị xã An Nhơn - Bình Định	Đại học ngành Điều dưỡng	
26	765	Đinh Thị Xanh		13/12/1994	Canh Thuận - Văn Canh - Bình Định	Đại học ngành Y tế công cộng	
27	774	Trần Thị Thi Ý		01/9/1995	Canh Hiền - Văn Canh - Bình Định	Dược sĩ đại học	

Danh sách này có: 27 thí sinh

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH
SỞ
Y TẾ
BÌNH ĐỊNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Lê Quang Hùng

SƠ ĐỒ PHÒNG THI TẠI TRƯỜNG QUỐC HỌC QUY NHƠN

